

Số: 407 /BC-UBND

Quảng Bình, ngày 30 tháng 11 năm 2023

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023 VÀ
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**

**PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

Tỉnh Quảng Bình triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2023 trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố bất lợi, lạm phát thế giới vẫn ở mức cao, nhu cầu nhập khẩu của các thị trường chính suy giảm...; trong nước, giá xăng, dầu, nguyên vật liệu vẫn ở mức cao, thị trường bất động sản (BDS) phục hồi chậm... tác động tiêu cực đến hầu hết các ngành kinh tế. Trong bối cảnh đó, với việc xác định năm 2023 có ý nghĩa hết sức quan trọng, là năm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) 5 năm 2021 – 2025; Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành triển khai đồng bộ, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2023, trong đó chú trọng các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phục hồi và phát triển du lịch, thu ngân sách, phát triển quỹ đất, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh... cùng với sự cố gắng nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp (DN) và Nhân dân trong toàn tỉnh nên tình hình KT-XH năm 2023 của tỉnh đạt những kết quả quan trọng, toàn diện trên nhiều lĩnh vực: Có 17/21 chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt kế hoạch đề ra; kinh tế tăng trưởng ổn định; sản xuất nông nghiệp đạt kết quả khá, năng suất và sản lượng lúa tăng so với năm trước; sản xuất công nghiệp duy trì tăng trưởng; du lịch phục hồi nhanh kéo theo các ngành dịch vụ đạt nhiều kết quả tích cực; các giải pháp cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được triển khai mạnh mẽ, an sinh xã hội được quan tâm, đời sống của Nhân dân tiếp tục được cải thiện, an ninh trật tự được đảm bảo, góp phần phục hồi và phát triển KT-XH của tỉnh, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng DN.

I. KẾT QUẢ DỰ ƯỚC MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 7,2% (KH 7,0-7,5%, TH cùng kỳ 7,39%);
- Giá trị sản xuất (GTSX) nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,79% (KH 3,0-3,5%, TH cùng kỳ 2,58%);
- GTSX công nghiệp - xây dựng tăng 10,66%, trong đó công nghiệp tăng 7,63% (KH 8,5-9,0%, TH cùng kỳ 12%);
- GTSX dịch vụ tăng 7,18% (KH 6,5-7,0%, TH cùng kỳ 8,02%);

- Cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản: 19,14%; công nghiệp - xây dựng: 30,85%; dịch vụ: 50,01% (KH: nông, lâm nghiệp và thủy sản: 20,0%; công nghiệp - xây dựng: 30,9%; dịch vụ: 49,1%);
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 5.703 tỷ đồng (KH 7.000 tỷ đồng);
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 29.600 tỷ đồng (KH 28.500 tỷ đồng);
- GRDP bình quân đầu người (*theo giá hiện hành*) đạt 60 triệu đồng (KH 60-61 triệu đồng);

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Giải quyết việc làm cho 20.360 lao động (KH 18.500 lao động);
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,83% so với năm 2022 (KH giảm 0,8%);
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 52,9% (KH 56,8%);
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 98,7%¹ (KH trên 92% theo chuẩn mới);
- Số giường bệnh bình quân trên 1 vạn dân đạt 36,6 giường (KH 36,6 giường);
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,5% (KH 92%);
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68,9% (KH 68,7%); trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 29,8% (KH 29,5%).
- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn NTM đạt 73% (KH 73%).

3. Các chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ dân số thành thị được sử dụng nước sạch đạt 97,2% (KH 97,2%);
- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch và hợp vệ sinh đạt 98% (KH 98%);
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 68,69% (KH >68%);
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 83% (KH 81%); Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100% (KH 100%).

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Tăng trưởng kinh tế (GRDP)

Năm 2023, nền kinh tế của tỉnh trên đà phục hồi, ổn định và đạt kết quả tích cực; dự ước tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 7,2% so với năm 2022, đạt kế hoạch đề ra (KH 7-7,5%). Đóng góp lớn nhất cho tăng trưởng kinh tế năm 2023 là của khu vực dịch vụ; tiếp đến là khu vực xây dựng. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng khu vực dịch vụ, giảm tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản². Cụ thể tăng trưởng các khu vực như sau:

- GRDP khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,82%, đóng góp 0,52 điểm % vào mức tăng trưởng chung. Mặc dù có nhiều khó khăn, hoạt động trồng trọt vẫn đạt kết quả tích cực; năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu tăng so với năm trước; sản xuất thủy sản tăng khá so với cùng kỳ (song mức tăng về sản lượng khai thác không cao so với những năm gần đây).

¹ Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030 mới được ban hành vì vậy việc đánh giá Bộ tiêu chí mới năm 2023 chưa thực hiện được, dự kiến sẽ đánh giá trong năm 2024.

² Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm 0,96 điểm %; khu vực công nghiệp và xây dựng giảm 0,43 điểm %; khu vực dịch vụ tăng 1,39 điểm % so với cơ cấu kinh tế năm 2022.

- GRDP khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 10,63%, đóng góp 2,88 điểm % vào mức tăng trưởng chung. Cụ thể, khu vực công nghiệp tăng 8,15%, đóng góp 0,2 điểm %; mặc dù duy trì ổn định nhưng tốc độ tăng GRDP khu vực công nghiệp vẫn thấp hơn so với cùng kỳ, chủ yếu do nhu cầu thị trường vẫn chưa được phục hồi, nhu cầu tiêu dùng giảm sút, một số dự án đầu tư phát triển công nghiệp dự kiến đưa vào hoạt động trong năm 2023 bị chậm tiến độ. Trong khi đó, khu vực xây dựng tăng 12,79%, đóng góp 1,86 điểm % với nhiều dự án và công trình lớn được đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công.

- GRDP khu vực dịch vụ tăng 6,97%, đóng góp 3,56 điểm % vào mức tăng trưởng chung nhờ sự phục hồi mạnh mẽ của ngành du lịch trong năm, kéo theo các ngành dịch vụ liên quan đến du lịch tăng trưởng mạnh.

- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7%, đóng góp 0,24 điểm % vào mức tăng trưởng chung.

2. Tình hình thực hiện công tác quy hoạch và quản lý đô thị

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác, sự nỗ lực của các sở, ngành, địa phương, Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 (là địa phương thứ 9 trên toàn quốc được phê duyệt) và được tổ chức công bố rộng rãi³, là cơ sở quan trọng trong quản lý, điều hành phát triển KT-XH, phục vụ tìm hiểu, đầu tư, sản xuất kinh doanh. Sau Hội nghị công bố quy hoạch, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản về việc quản lý, triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để chỉ đạo các sở, ngành, địa phương khai thác nội dung đảm bảo tính thống nhất và nâng cao chất lượng, trách nhiệm trong công tác quản lý, triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh; chỉ đạo tập trung xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh trình phê duyệt theo quy định.

Công tác quản lý đô thị được quan tâm chỉ đạo⁴; hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị tiếp tục được nâng cấp, đầu tư đồng bộ⁵. Tích cực tháo gỡ những vướng mắc đối với các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị mới. Các biện pháp tháo gỡ khó khăn thị trường BĐS được tích cực triển khai theo Chỉ thị của Chính phủ⁶. Thủ tục điều chỉnh các đồ án quy hoạch xây dựng quan trọng tiếp tục hoàn chỉnh để trình phê duyệt⁷.

Tuy nhiên ở một số địa phương, công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, công tác chỉnh trang, phát triển đô thị vẫn còn một số hạn chế⁸, thiếu nhân

³ Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Quảng Bình và xúc tiến đầu tư năm 2023 tổ chức tại Hà Nội ngày 25/6/2023.

⁴ UBND tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh bền vững tỉnh Quảng Bình đến năm 2030; Triển khai dự án “Xây dựng Hệ thống hạ tầng cơ sở dữ liệu quản lý không gian (SDI) quản lý quy hoạch xây dựng”...

⁵ Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 32%. Tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đất xây dựng đô thị 13,1%; Đất cây xanh công cộng khu vực nội thị 10m²/người; Tỷ lệ bao phủ của hệ thống thoát nước 55%.

⁶ UBND tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường BĐS trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”

⁷ Giải trình đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Đồng Hới và vùng phụ cận; đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Hoàn Lão đến năm 2045; giải trình Bộ Xây dựng thẩm định điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Hòn La, tỉnh Quảng Bình, đến năm 2040...

⁸ Thiếu các bãi đỗ xe công cộng, tình trạng ngập úng cục bộ chưa được giải quyết dứt điểm...

lực thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng, quản lý đô thị; tiến độ thực hiện các quy hoạch phân khu còn chậm.

3. Tình hình phát triển kinh tế

3.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản:

Dự ước GTSX nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2023 tăng 2,79% so với năm 2022⁹. Cụ thể các lĩnh vực như sau:

a) *Về trồng trọt:* Công tác gieo trồng cây hàng năm đảm bảo tiến độ và đúng lịch thời vụ, hầu hết các địa phương gieo trồng hết diện tích. Diện tích gieo trồng cây hàng năm thực hiện 83.127,7 ha, giảm 0,9% so với năm trước¹⁰. Các giống lúa được đáp ứng đầy đủ, có chất lượng; công tác tưới, tiêu nước chủ động, điều tiết hợp lý phục vụ tốt cho sản xuất, nhờ đó năng suất một số cây trồng tăng so với năm trước¹¹. Dự ước sản lượng lương thực cả năm 2023 đạt gần 308.600 tấn, tăng 3,8% so với cùng kỳ¹². Cây lâu năm được định hướng chuyển đổi một số cây kém hiệu quả sang trồng mới một số cây có hiệu quả, giá trị kinh tế cao¹³. Diện tích cây lâu năm ước thực hiện 17.631,7 ha, giảm 1,0% so với năm trước¹⁴. Các biện pháp canh tác tiên tiến được nhân rộng vào sản xuất; đã từng bước ứng dụng công nghệ cao, áp dụng quy trình canh tác hữu cơ,... Tiếp tục kêu gọi, hỗ trợ DN liên kết với nông dân, HTX sản xuất theo cánh đồng lớn¹⁵.

b) *Về chăn nuôi:* dịch bệnh chăn nuôi được kiểm soát, công tác tiêm phòng thú y, vệ sinh môi trường được chú trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành chăn nuôi phát triển. Đàn lợn thịt tiếp tục đà phục hồi, giá lợn hơi tăng cao là động lực để các hộ nuôi tích cực đẩy mạnh tái đàn; chăn nuôi gia cầm phát triển mạnh¹⁶. Đã chỉ đạo kết nối các công ty, DN trong chuỗi cung ứng liên kết với các trang trại trên địa bàn để tăng cường phát triển ổn định lĩnh vực chăn nuôi của tỉnh¹⁷. Dự ước sản lượng thịt hơi xuất chuồng cả năm đạt 103.916 tấn, tăng 6,7% so với cùng kỳ¹⁸.

c) *Về lâm nghiệp:* Sản xuất lâm nghiệp duy trì ổn định, tập trung quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có; công tác trồng rừng thực hiện đúng kế hoạch; khai thác gỗ từ rừng trồng và các lâm sản khác được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo tiến độ; thực hiện các thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để

⁹ Trong đó: ngành nông nghiệp tăng 2,27%; ngành lâm nghiệp tăng 2,74%; ngành thủy sản tăng 3,87%. Về cơ cấu: Nông nghiệp chiếm 55,9%; lâm nghiệp chiếm 11,6% và thủy sản chiếm 32,5%

¹⁰ Chủ yếu do chuyển sang cây trồng khác cho hiệu quả kinh tế cao hơn; một số diện tích thu hồi, GPMB phục vụ các dự án. Ngoài ra, giá cả các loại vật tư phân bón, giống, chi phí làm đất tăng cao nên nhiều hộ bỏ ruộng hoang.

¹¹ Trong đó, cây lúa đạt 53,17 tạ/ha, tăng 4,2%.

¹² Trong đó: Sản lượng lúa đạt 281.675 tấn, tăng 4,1%; ngô đạt 26.649,1 tấn, tăng 0,5%; kê đạt 267,5 tấn, tăng 23,9% so với năm trước.

¹³ Như: Na Thái, Mít ruột đỏ, cam, bưởi, cây dược liệu...

¹⁴ Do một số diện tích cây hồ tiêu bị bệnh vàng lá chết chậm nên nhiều hộ đã chặt bỏ, chưa trồng lại; một số diện tích giải tỏa phục vụ xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc Nam...

¹⁵ Với diện tích 7.800ha, tăng 1,31% so với cùng kỳ, khoảng 90% sản lượng diện tích cánh đồng lớn được các DN liên kết bao tiêu, lợi nhuận tăng 16-20%.

¹⁶ Tổng đàn dự ước năm 2023: Trâu 30.291 con, giảm 8%; Bò 84.053 con, giảm 15% (tỷ lệ bò lai bình quân đạt 62%); Lợn 269.105 con, tăng 4,7%; Đàn gia cầm 5,1 triệu con, tăng 2,0% so với cùng kỳ.

¹⁷ Trong đó, đàn lợn và đàn GC phát triển khá nhờ liên kết với giữa 08 trang trại lợn với 02 Công ty công suất từ 1.200 con đến 5.000 con/lứa và 01 trại gà (công ty Golden star; công ty CJ vina Agri; Công ty Japfa Comfeed).

¹⁸ Trong đó: Thịt trâu 1.864,0 tấn, giảm 5,1%; thịt bò 9.284,0 tấn, giảm 5,4%; thịt lợn 44.105,0 tấn, tăng 4,8%; thịt gia cầm 27.503,0 tấn, tăng 10,8% (trong đó: Thịt gà 21.160,0 tấn, tăng 13,1%) so với năm trước

thực hiện các dự án và tổ chức trồng rừng thay thế theo quy định¹⁹. Năng suất, chất lượng rừng trồng đều tăng²⁰. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và tăng diện tích rừng trồng sản xuất được cấp chứng chỉ rừng²¹. Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 607.330 m³, tăng 3,8%; diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt hơn 10.700 ha, tăng 1,7% so với cùng kỳ.

d) Về thủy sản: Sản xuất thủy sản năm 2023 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, các phương tiện khai thác được ngư dân đầu tư sửa chữa, nâng cấp, đảm bảo cho việc vươn khơi, đánh bắt dài ngày. Công tác kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh, nguồn gốc con giống được chú trọng, nhờ đó dịch bệnh xảy ra không đáng kể; các hộ nuôi đã tuân thủ khung lịch thời vụ và các khuyến cáo của ngành chức năng, tập trung vào những sản phẩm chủ lực có hiệu quả cao²². Ước tính sản lượng thủy sản năm 2023 đạt 97.097,9 tấn, tăng 4,2% so với cùng kỳ (trong đó, sản lượng khai thác đạt 83.864,6 tấn, tăng 4,6%; sản lượng nuôi trồng thu hoạch đạt 13.233,3 tấn, tăng 1,9% so với cùng kỳ). Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

e) Về xây dựng nông thôn mới (NTM): Chương trình MTQG xây dựng NTM tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện. Các sở, ngành được phân công phụ trách các xã đăng ký đạt NTM năm 2023 đã tập trung đôn đốc, hỗ trợ các xã khẩn trương triển khai thực hiện. Bình quân tiêu chí/xã dự kiến đến cuối năm 2023 đạt 16,3 tiêu chí, tăng 0,4 tiêu chí/xã so với năm 2022; dự kiến có thêm khoảng 5 xã được công nhận đạt chuẩn NTM (đạt KH đề ra), nâng tổng số xã đạt chuẩn của toàn tỉnh là 93 xã (chiếm 73%); dự kiến có khoảng 05 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch về phát triển du lịch nông thôn, chuyển đổi số trong xây dựng NTM²³.

Tuy vậy, tăng trưởng giá trị sản xuất toàn ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản không đạt kế hoạch đề ra; sản xuất theo hướng hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ tuy đã hình thành nhưng quy mô nhỏ; tình hình sâu bệnh, chuột phá hoại, giá nguyên, vật liệu đầu vào, chi phí làm đất tăng cao, ảnh hưởng của thời tiết... dẫn đến diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu giảm so với năm trước²⁴. Chăn nuôi trâu, bò có xu hướng giảm²⁵; giá thức ăn vẫn ở mức cao khiến người chăn nuôi gặp nhiều khó khăn. Giá xăng, dầu biến động mạnh trong năm, chi phí nhân công tăng, nguồn lợi thủy sản hạn chế nên khai thác thủy sản gặp nhiều khó khăn; sản lượng khai thác thủy sản tăng so với năm trước, song mức tăng không cao so với những năm gần đây. Tình trạng xâm hại rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp vẫn còn xảy ra. Mặc dù các lực lượng đã

¹⁹ Đến nay có 44 dự án chuyển mục đích sử dụng rừng đã thực hiện trồng rừng thay thế bằng hình thức nộp tiền qua Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh với số tiền 67,2 tỷ đồng.

²⁰ Năng suất rừng trồng đạt 18m³/ha/năm (tăng 0,5m³/ha/năm so với cùng kỳ).

²¹ Đến nay toàn tỉnh đã có 6.300 ha rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC, tăng 44% so với cùng kỳ 4.300ha. Hiện đang rà soát, đánh giá khoảng 17.500 ha rừng trồng sản xuất để cấp chứng chỉ rừng FSC năm 2024

²² như nuôi tôm thẻ, tôm sú, cá lóc, cá trắm, cá rô phi.

²³ KH thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới nông thôn thông minh giai đoạn 2021 - 2025; KH về việc thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025

²⁴ Trong đó: ngô đạt 59,43 tạ/ha, giảm 0,2%; khoai lang đạt 76,88 tạ/ha, giảm 0,6%; sắn đạt 170,53 tạ/ha, giảm 8,3%; lạc đạt 23,63 tạ/ha, giảm 0,6%; Diện tích, năng suất và sản lượng nhiều loại cây lâu năm giảm.

²⁵ Chủ yếu do giá trâu hơi giảm, hiệu quả kinh tế không cao nên người nuôi không tái đàn; đàn bò của Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình đã xuất bán hết, đang ngừng nuôi, chưa tái đàn.

chủ động PCCCR, tuy nhiên do thời tiết nắng nóng gay gắt, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 14 vụ cháy thiệt hại đến rừng²⁶. Tiến độ của các xã phấn đấu về đích năm 2023 còn chậm, các tiêu chí còn lại đều là những tiêu chí khó²⁷, việc phấn đấu các xã NTM nâng cao và kiểu mẫu 2023 gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện²⁸.

3.2. Công nghiệp:

GTSX ngành công nghiệp năm 2023 ước tăng 7,63% so với cùng kỳ. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) năm 2023 tăng 7,2% so với cùng kỳ²⁹.

Trong năm 2023, các cấp, các ngành đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình kinh tế thế giới nhờ đó sản xuất công nghiệp vẫn duy trì. Một số ngành như: sản xuất chế biến thực phẩm; sản xuất đồ uống; sản xuất giấy; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn trong năm có các đơn hàng được ký kết nên sản xuất tăng khá so với năm trước góp phần thúc đẩy ngành công nghiệp duy trì tăng trưởng. Nhiều sản phẩm công nghiệp chủ yếu sản xuất năm 2023 có mức tăng trưởng khá so với năm 2022 như: bia đóng chai đạt 4,7 triệu lít, tăng 84,4%; tinh bột sắn đạt 20,2 nghìn tấn, tăng 58,3%; cao su tổng hợp đạt 1,5 nghìn tấn, tăng 31,9% và một số sản phẩm khác³⁰. Các dự án công nghiệp trọng điểm được tập trung chỉ đạo, đôn đốc triển khai, đẩy nhanh tiến độ³¹. Chỉ đạo đảm bảo cung ứng đủ điện cho sản xuất kinh doanh, tiêu dùng vào mùa khô, các tháng cuối năm 2023.

Tuy nhiên, nhìn chung sản xuất công nghiệp năm 2023 chịu tác động mạnh bởi suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu dẫn đến không đạt kế hoạch tăng trưởng đề ra. Nhiều ngành công nghiệp trọng điểm của tỉnh³² gặp khó khăn do đơn hàng xuất khẩu giảm, chi phí vật liệu tăng cao, nhiều cơ sở cắt giảm lao động so với cùng kỳ, giảm sản lượng sản xuất để ưu tiên tiêu thụ hàng tồn kho, dẫn đến một số sản phẩm sản xuất chủ yếu giảm sản lượng so với năm trước³³. Nhiều dự án công nghiệp lớn dự kiến đưa vào hoạt động năm 2023 nhưng hiện nay bị chậm tiến độ³⁴, chưa thể đóng góp vào tăng trưởng công nghiệp như kỳ vọng. Tiểu thủ

²⁶ Với diện tích bị cháy là 80,63 ha. Tăng 12 vụ và tăng 77,36 ha thiệt hại về diện tích so với năm trước.

²⁷ Các tiêu chí còn lại đều là tiêu chí lớn (trường học, giao thông, thu nhập, nhà ở dân cư, hệ thống chính trị)

²⁸ Đối với 12 xã đăng ký phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao, dự kiến chỉ đạt 5 xã; xã Bảo Ninh đăng ký đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, tuy nhiên không hoàn thành tiêu chí số 18 – Hệ thống chính trị và TCPL trong năm.

²⁹ Trong đó, ngành khai khoáng giảm 4,3% (chủ yếu do những tháng đầu năm trữ lượng thực tế khai thác tại mỏ của ngành khai thác quặng kim loại đạt thấp so với cùng kỳ); ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,3%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 15,2%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,8% so với cùng kỳ.

³⁰ Cao lanh đạt 89,5 nghìn tấn, tăng 7,4%; thủy hải sản chế biến các loại đạt 26,6 nghìn tấn, tăng 4,4%; áo quần các loại (trừ áo sơ mi người lớn) đạt 6,1 triệu cái, tăng 0,1%; kính cường lực đạt 2,9 nghìn tấn, tăng 5,5%; xi măng đạt 1,7 triệu tấn, tăng 10,9%; điện gió đạt 538,9 triệu kwh, tăng 17,3%; điện thương phẩm đạt 1.106 triệu kwh, tăng 1,9%; nước máy thương phẩm đạt 14,4 triệu m³, tăng 8,8%.

³¹ Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch 1: Tiến độ tổng thể Dự án đến nay đạt 41,47 %, trong đó: Tiến độ công tác thiết kế đạt 2,11%; công tác mua sắm đạt 38,45%; công tác thi công, lắp đặt đạt 0,9%. Dự án NMNĐ Quảng Trạch II: đang phát hành HSMT để lựa chọn Tư vấn lập hồ sơ điều chỉnh Chủ trương đầu tư.

³² Sản xuất chế biến gỗ và các SP từ gỗ, sản xuất trang phục, sản xuất phân bón, sản xuất xi măng và clinke..

³³ Quặng titan đạt 51,1 nghìn tấn, giảm 21,9%; đá xây dựng đạt 3,1 triệu m³, giảm 6,3%; nước khoáng đạt 1,8 triệu lít, giảm 0,1%; áo sơ mi người lớn đạt 10,1 triệu cái, giảm 25,4%; dăm gỗ đạt 373,1 nghìn tấn, giảm 14,2%; ván ép từ gỗ đạt 41,5 nghìn m³, giảm 16,3%; clinker thành phẩm đạt 2,5 triệu tấn, giảm 16,7%.

³⁴ Dây chuyền nghiền xi măng, Nhà máy xi măng Quảng Phúc; Nhà máy may công nghiệp QT Quảng Bình; Nhà máy chất đốt sinh khối dạng viên nén Trung Chính; dự án Nhà máy sản xuất vôi công nghiệp Mai Thanh; viên nén năng lượng Công ty TNHH Phát triển nguồn lực Dohwa.....

công nghiệp mặc dù có tăng trưởng nhưng quy mô còn nhỏ, sản xuất hàng lưu niệm chưa phát triển.

3.3. Thương mại, dịch vụ

a) *Thương mại*: Hoạt động thương mại được đẩy mạnh; nhiều chương trình kích cầu tiêu dùng, khuyến mại được tổ chức, kết nối cung cầu hàng hóa được thực hiện tốt, thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử để mở rộng tiêu dùng nội địa³⁵; cùng với nhu cầu tham quan, vui chơi, giải trí, mua sắm của người dân tăng cao vào các dịp nghỉ lễ, mùa du lịch đã tác động tích cực đến tổng mức bán lẻ hàng hóa. Tổng mức bán lẻ hàng hóa cả năm 2023 ước đạt 45.970 tỷ đồng, tăng 10,1% so với năm 2022³⁶. Công tác đánh giá tình hình cung cầu hàng hóa, kiểm tra, kiểm soát thị trường, quản lý giá, bình ổn giá tiếp tục được tăng cường, đặc biệt trong bối cảnh giá gạo và xăng dầu biến động mạnh.

Tuy nhiên, người dân có xu hướng thắt chặt chi tiêu, chủ yếu tập trung chi tiêu vào các mặt hàng thiết yếu; doanh thu bán lẻ các mặt hàng không thiết yếu giảm; giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh ảnh hưởng đến nhiều ngành, lĩnh vực kinh doanh, tác động đến tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa.

b) *Du lịch*: Trong năm, các giải pháp phục hồi và phát triển du lịch được triển khai kịp thời, hiệu quả³⁷; nhiều hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch được triển khai cùng với những sự kiện văn hoá - du lịch nổi bật thu hút nhiều du khách trong và ngoài nước. Tổng lượng khách du lịch đến Quảng Bình ước đạt hơn 4,5 triệu lượt khách, gấp 2,1 lần so với cùng kỳ và vượt hơn 29% so với kế hoạch đề ra³⁸. Một số dự án du lịch, nghỉ dưỡng lớn đã đi vào hoạt động³⁹; các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực du lịch đã tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng và phát triển các sản phẩm du lịch mới để đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của du khách, góp phần khắc phục tính thời vụ⁴⁰, trong đó nổi bật là Làng du lịch Tân Hóa (huyện Minh Hoá) được tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO) vinh danh là “Làng du lịch tốt nhất thế giới” năm 2023. Cùng với việc chú trọng duy trì kết nối thường xuyên, liên tục với các thị trường trọng điểm trong nước và quốc tế; tăng cường mở rộng liên kết, hợp tác phát triển đến các khu vực tiềm năng, hoạt động dịch vụ lưu trú du lịch lữ hành năm 2023 tiếp tục phục hồi nhanh và mạnh mẽ. Ước tính doanh thu lưu trú năm 2023 đạt 558 tỷ đồng, tăng gần 24%; doanh

³⁵ Tổ chức thành công Hội nghị kết nối giao thương Quảng Bình năm 2023; ban hành kế hoạch triển khai Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh, Tuần lễ triển lãm, giới thiệu quảng bá sản phẩm nông sản, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP, đặc sản tỉnh Quảng Bình tại TP. Hồ Chí Minh...

³⁶ Nếu loại trừ ảnh hưởng của yếu tố giá, tăng khoảng 7,4%. Tăng cao nhất là nhóm lương thực thực phẩm (+14,2%) đóng góp tăng 5,2 điểm %, nhóm hàng may mặc (+12,9%) đóng góp tăng 1,61 điểm %.

³⁷ UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững trên địa bàn tỉnh; đồng thời tích cực tuyên truyền về miễn thị thực cho công dân một số nước và nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử...

³⁸ Trong đó, khách nội địa ước đạt 4.392.000 lượt khách, gấp 2,11 lần so với cùng kỳ và đạt 129,18% so với kế hoạch; khách quốc tế ước đạt 118.000 lượt khách, gấp 3,5 lần so với cùng kỳ và đạt 118% so với kế hoạch.

³⁹ Khu nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang Onsen Spa & Resort của Tập đoàn Trường Thịnh tại xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy đi vào hoạt động từ tháng 8/2023...

⁴⁰ Ra mắt sản phẩm du lịch “Trải nghiệm lái xe địa hình (ATV) khám phá cảnh quan, thiên nhiên tại rừng Lim thôn 4, xã Tân Hóa, huyện Minh Hóa” của công ty TNHH MTV Chua Me Đất (Oxalis Adventure) và “Khám phá thiên nhiên thác Mụ Mệ, vườn Địa Đàng, hang Vàng và thác Lụa tại xã Lâm Thủy, huyện Lệ Thủy” của BQL Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong.. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có gần 40 sản phẩm, khu, điểm tham quan du lịch đã được phê duyệt đề án hoặc cho phép khai thác thử nghiệm. Đặc biệt, đã phát hiện 22 hang động mới tại huyện Tuyên Hóa, Minh Hóa và Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng với tổng chiều dài 11,7 km...

thu dịch vụ lữ hành đạt 455 tỷ đồng, tăng gần 29% so với cùng kỳ. Thương hiệu Du lịch Quảng Bình ngày càng được khẳng định, đánh giá cao thông qua kết quả bình chọn của các tạp chí uy tín và sự hài lòng của khách du lịch⁴¹. Công tác phát triển nguồn nhân lực du lịch được quan tâm⁴². Các giải pháp chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch được triển khai hiệu quả, góp phần phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh của tỉnh⁴³.

Mặc dù vậy, cơ sở vật chất về lưu trú, nhà hàng, phương tiện vận chuyển khách du lịch, khu, điểm tham quan du lịch còn hạn chế, xuống cấp. Số lượng cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt chuẩn phục vụ khách du lịch còn ít. Công tác hướng dẫn, phục vụ, vệ sinh của một số cơ sở chưa đảm bảo, nhất là khi cao điểm. Tiến độ triển khai một số dự án du lịch còn chậm, đặc biệt là các dự án khu nghỉ dưỡng, thể thao giải trí cao cấp ven biển.

c) Hoạt động vận tải và các loại hình dịch vụ khác:

Cùng với sự tăng trưởng của các ngành du lịch, dịch vụ, kết quả vận tải hành khách đạt khá cao; hoạt động vận tải hàng hóa ổn định, đảm bảo đáp ứng nhu cầu lưu thông⁴⁴. Ngành Giao thông vận tải đã chỉ đạo triển khai tốt, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy các DN hoạt động trong lĩnh vực vận tải⁴⁵. Tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải cả năm 2023 ước đạt 5.479,4 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2022⁴⁶. Cùng với sự tăng trưởng tích cực của ngành du lịch, hầu hết các ngành dịch vụ khác đều tăng trưởng mạnh trong năm 2023, đặc biệt trong quý II, quý III với nhu cầu cao về tiêu dùng, vui chơi giải trí trong dịp hè. Doanh thu hoạt động dịch vụ khác trên địa bàn tỉnh năm 2023 ước đạt 2.115,8 tỷ đồng, tăng 1,9% so với cùng kỳ⁴⁷.

Tuy vậy, nhóm dịch vụ kinh doanh BĐS tiếp tục giảm mạnh do thị trường BĐS chưa phục hồi⁴⁸. Đến quý IV/2023, doanh thu ngành dịch vụ kinh doanh BĐS đã có tín hiệu tích cực hơn nhờ lãi suất cho vay giảm mạnh kích thích dòng tiền đổ vào BĐS, lượng giao dịch tăng.

3.4. Tài chính, tín dụng:

a) Tài chính: Trong bối cảnh thị trường BĐS đóng băng từ cuối năm 2022, ngay từ đầu năm 2023, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo tăng cường công tác quản lý thu và tăng thu ngân sách, triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế và đẩy mạnh quản lý nợ đọng thuế, nhằm thu đúng, thu đủ, kịp thời, phấn đấu đạt dự toán thu NSNN ở mức cao nhất. Tổng thu NSNN năm 2023 ước thực hiện 5.703

⁴¹ Như Lonely Planet (Mỹ), The Travel (Canada), Wanderlust (Anh), Booking.com, Tạp chí Kinh tế Sài Gòn..

⁴² Sở Du lịch phối hợp với Trường trung cấp Du lịch-Công nghệ số 9 khai giảng các lớp nghiệp vụ du lịch, khách sạn năm 2023 với 140 học viên tham gia...

⁴³ Ra mắt ứng dụng Bản đồ số Du lịch Quảng Bình với những trải nghiệm tương tác mới lạ...

⁴⁴ Ước tính cả năm 2023, tổng số hành khách vận chuyển 35,0 triệu hành khách, tăng 10,9%; khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 34,8 triệu tấn, tăng 12,8% so với cùng kỳ.

⁴⁵ Đã khai trương dịch vụ taxi Xanh SM (xe điện) tại Quảng Bình; làm việc với các công ty hàng không đề xuất tăng chuyến bay đi/đến Quảng Bình nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của khách du lịch ngày càng tăng

⁴⁶ Trong đó: Vận tải hành khách ước đạt 899,1 tỷ đồng, tăng 10,3%; vận tải hàng hóa ước đạt 4.138,9 tỷ đồng, tăng 12,6%; dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính chuyển phát ước đạt 441,4 tỷ đồng, tăng 10,0% so với cùng kỳ

⁴⁷ Hầu hết các nhóm dịch vụ đều tăng cao từ 13,3%-16,8% so với năm 2022; nhóm dịch vụ giáo dục tăng thấp nhất 8,3% so với năm trước vì năm nay chính sách miễn giảm học phí các cấp học tiếp tục được thực hiện.

⁴⁸ Chỉ duy nhất nhóm dịch vụ kinh doanh BĐS giảm mạnh (-23,4%) đã làm giảm 2,2 điểm phần trăm trong tổng số tăng chung các ngành dịch vụ khác.

tỷ đồng, bằng 81,4% dự toán địa phương giao. Trong bối cảnh thu NSNN giảm tốc trong khi nhu cầu chi ngân sách vẫn phải đảm bảo, UBND tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời cho các ngành, các cấp về điều hành chi NSNN đảm bảo chặt chẽ theo đúng dự toán được duyệt, sử dụng ngân sách triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định. Tổng chi NSNN năm 2023 ước thực hiện gần 11.415 tỷ đồng, đạt 82,1% dự toán địa phương giao.

Tuy nhiên, kết quả thu ngân sách trên địa bàn chưa đảm bảo theo tiến độ dự toán, chủ yếu do tình hình thị trường BĐS trầm lắng, phục hồi chậm làm ảnh hưởng đến nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất. Công tác quản lý nợ thuế, chống thất thu thuế mặc dù đã được triển khai tích cực, số nợ thuế giảm mạnh so với cuối năm 2022, song vẫn đang còn ở mức cao⁴⁹.

b) Tín dụng: Các tổ chức tín dụng đẩy mạnh triển khai thực hiện các chỉ đạo, chính sách của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước về ổn định lãi suất, nhất là giảm lãi suất cho vay; rà soát các điều kiện, tiêu chí cho vay để áp dụng thuận lợi hơn cho người vay, tăng khả năng tiếp cận tín dụng của DN, người dân. Dự ước đến 31/12/2023, tổng số vốn huy động của các tổ chức tín dụng đạt 61.750 tỷ đồng, tăng 12,1% so với đầu năm; tổng dư nợ cho vay đạt 83.560 tỷ đồng, tăng 6,2% so với đầu năm. Tổng số tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh đạt 18 tổ chức⁵⁰. Đã triển khai hiệu quả công tác đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng.

Bên cạnh đó, mặt bằng lãi suất dù đã giảm nhưng sức hấp thụ vốn của DN vẫn còn hạn chế; một số DN có nhu cầu vay nhưng chưa đáp ứng điều kiện do hoạt động của DN khó chứng minh hiệu quả sau thời gian dài gặp khó khăn.

3.5. Quản lý đầu tư xây dựng:

Với việc tích cực tháo gỡ vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các chủ đầu tư, nhà đầu tư triển khai thi công các dự án, công trình trên địa bàn, ước tính giá trị sản xuất ngành xây dựng tăng 13,99% so với năm 2022, góp phần đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH của tỉnh theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2023 ước thực hiện 29.600 tỷ đồng, tăng 9,9% so với năm 2022⁵¹.

a) Đầu tư từ ngân sách⁵²: Xác định giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các cấp, các ngành, địa phương trong năm 2023; UBND tỉnh phân bổ chi tiết các nguồn vốn ngay từ cuối năm 2022, đồng thời tổ chức các Hội nghị, buổi làm việc đề tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư nhanh chóng triển khai thực hiện và giải ngân; các Ban Chỉ đạo và các Tổ công tác của UBND tỉnh tích cực kiểm tra tiến độ, tháo gỡ vướng mắc các dự án; để tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, các chủ đầu tư bám sát tình hình thực tế triển khai của từng dự án để có giải pháp cụ thể đẩy nhanh tiến độ, nỗ lực phấn đấu thực hiện giải ngân năm 2023 đạt tỷ lệ cao nhất. Cùng với đó, đã

⁴⁹ Ước đến 31/12/2023 tổng nợ thuế là: 776 tỷ đồng, giảm 234 tỷ đồng (giảm 23,2%) so với thời điểm 31/12/2022.

⁵⁰ Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội (SHB) đã tổ chức Lễ khai trương Chi nhánh tại Quảng Bình

⁵¹ Trong đó, vốn đầu tư thực hiện của khu vực nhà nước đạt 7.306,0 tỷ đồng, tăng 32,4%; khu vực ngoài nhà nước đạt 22.229,8 tỷ đồng, tăng 4,5%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 64,2 tỷ đồng, giảm 55,7%.

⁵² Năm 2023 vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý ước thực hiện 5.110,9 tỷ đồng, tăng 12,2% so với năm 2022. Trong đó: Vốn NSNN cấp tỉnh thực hiện 3.391,3 tỷ đồng, tăng 9,0%; vốn NSNN cấp huyện thực hiện 1.022,6 tỷ đồng, tăng 18,2%; vốn NSNN cấp xã thực hiện 697,0 tỷ đồng, tăng 20,9%.

thường xuyên chủ động điều chuyển kế hoạch vốn nguồn NSTW và trình HĐND tỉnh điều chuyển kế hoạch vốn nguồn ngân sách địa phương năm 2023 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, phát huy hiệu quả nguồn vốn. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông Vận tải triển khai dự án Đường bộ cao tốc Bắc-Nam phía Đông đoạn qua tỉnh Quảng Bình. Các dự án ODA, dự án thuộc các chương trình MTQG, Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH (lĩnh vực y tế) tiếp tục được tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chỉ đạo đẩy nhanh thủ tục, tiến độ thực hiện và giải ngân. Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 đến hết tháng 11 đạt 66,9% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao⁵³, cao hơn mức bình quân chung cả nước (65,1%) và phân đầu đạt tỷ lệ giải ngân cao nhất theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ.

b) Đầu tư từ ngoài ngân sách: Đã phê duyệt chủ trương đầu tư 26 dự án⁵⁴ đầu tư trong nước (đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất) với tổng vốn đầu tư gần 2.760 tỷ đồng, trong đó có Dự án "Xây dựng nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Đồng Hới" của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP với TMĐT 1.844 tỷ đồng; chấp thuận chủ trương đầu tư 06 dự án (có nhà ở, đất ở) với tổng vốn đầu tư hơn 9.442 tỷ đồng; tiếp nhận 9 chương trình, dự án NGO với tổng vốn cam kết viện trợ hơn 1,6 triệu USD. Các dự án FDI tiếp tục được triển khai hoạt động theo tiến độ.

Mặc dù tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công mặc dù đã cao hơn so với cùng kỳ năm trước và cao hơn so với bình quân chung cả nước, nhưng vẫn còn chậm so với kế hoạch. Việc thực hiện các quy định về đầu tư, đất đai, môi trường, PCCC, chuyển mục đích sử dụng rừng... còn gặp nhiều vướng mắc đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công và nhà đầu tư. Một số khó khăn, vướng mắc thuộc các Chương trình MTQG, vướng mắc đầu nối vào các tuyến Quốc lộ và đường BOT... đã có văn bản kiến nghị Bộ, ngành nhưng chưa được hướng dẫn hoặc trả lời chưa dứt điểm gây khó khăn trong triển khai thực hiện.

3.6. Hoạt động đối ngoại và hỗ trợ, xúc tiến đầu tư

a) Công tác ngoại vụ: Tiếp tục tăng cường duy trì quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế⁵⁵, trong đó nổi bật là ký kết biên bản hợp tác với tỉnh Khăm Muôn (Lào), thiết lập quan hệ hữu nghị, hợp tác với tỉnh Yamanashi (Nhật Bản), ký kết Ý định thư thiết lập quan hệ hữu nghị, hợp tác với Chính quyền Nhân dân tỉnh Santiago de Cuba (Cuba). Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ Công ty cổ phần Đầu tư AMI Renewables Quảng Bình nghiên cứu đầu tư thực hiện dự án điện gió tại tỉnh Sạ-văn-na-khệt... Công tác phi chính phủ nước ngoài được triển khai tích cực; giải quyết thủ tục, tạo điều kiện cho các tổ chức NGO thực hiện tốt

⁵³ Theo báo cáo của Bộ Tài chính.

⁵⁴ Cụ thể: 23 dự án ngoài KKT, KCN với TMĐT hơn 2.325 tỷ đồng; 03 dự án trong KKT, KCN với TMĐT gần 431 tỷ đồng.

⁵⁵ Đã đón tiếp và làm việc với đồng chí Bí thư, Tỉnh trưởng tỉnh Sạ-văn-na-khệt (Lào), Đoàn Chủ tịch Hội đồng Nghị sĩ và Đoàn chuyên gia tỉnh Yamanashi (Nhật Bản) đến thăm và làm việc tại tỉnh; tham gia Đoàn công tác của Chủ tịch Quốc hội thăm chính thức Cuba, Argentina và Uruguay; làm việc với Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Vương quốc Thái Lan tại Việt Nam về việc kết nối, hợp tác với các tỉnh của Thái Lan; hỗ trợ khẩn cấp cho tỉnh Khăm Muôn (Lào) khắc phục hậu quả do lũ lụt...; phối hợp Ủy ban Hợp tác hai nước Việt Nam - Lào tổ chức Hội nghị giữa kỳ triển khai Hiệp định hợp tác song phương Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2025...

các dự án trên địa bàn⁵⁶. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện đúng quy định⁵⁷; trong đó tạo điều kiện cho nhiều đoàn làm phim nước ngoài đến thực hiện phóng sự du lịch. Công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa, ngoại giao kinh tế được đẩy mạnh nhằm quảng bá hình ảnh của tỉnh, kêu gọi đầu tư⁵⁸.

b) *Hoạt động hỗ trợ, xúc tiến đầu tư*: Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) để đánh giá tổng quan kết quả đạt được, tồn tại, vướng mắc và đề ra các giải pháp khắc phục. Kết quả Chỉ số PCI năm 2022 đạt 63,41 điểm, xếp hạng 48/63 tỉnh, tăng 9 bậc so với năm 2021⁵⁹. Các Hội nghị gặp mặt DN, nhà đầu tư được tổ chức hàng quý nhằm phối hợp cùng DN, nhà đầu tư giải quyết, hỗ trợ, tháo gỡ; tạo mọi điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án đúng tiến độ cam kết... Tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Quảng Bình và xúc tiến đầu tư năm 2023 với chủ đề “Đưa Quảng Bình đến gần nhà đầu tư” đã trao Biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư với 29 nhà đầu tư/32 dự án và khu vực quan tâm đầu tư với tổng vốn đăng ký 112.165 tỷ đồng (gần 5 tỷ USD). Công tác rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án, hướng dẫn các thủ tục về chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư của tỉnh tiếp tục được chú trọng⁶⁰. Tổ rà soát các dự án chậm tiến độ trên địa bàn tỉnh tích cực làm việc với các nhà đầu tư có các dự án chậm tiến độ trên địa bàn tỉnh để nắm bắt tổng thể nguyên nhân khách quan, chủ quan, đề xuất các giải pháp cụ thể báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.7. Phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế:

a) *Về sắp xếp, đổi mới DN*: Đã tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện công tác sắp xếp, đổi mới DN nhà nước⁶¹; triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được Thủ tướng Chính phủ giao tại các Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 về việc phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại DN nhà nước, DN có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025.

⁵⁶ Đón đoàn Đại sứ Hoa Kỳ đến dự Lễ khánh thành Trường mầm non Sơn Thủy (Điểm trường Ngô Bắc) và Trạm Y tế Hoa Thủy; Đoàn Văn phòng Tháo gỡ và Giải trừ vũ khí, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ (WRA) đến làm việc về sự hỗ trợ của Hoa Kỳ cho tỉnh Quảng Bình trong công tác khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh; gặp mặt, làm việc với đoàn các tổ chức phi chính phủ nước ngoài khu vực miền Trung - Tây Nguyên đến thăm, làm việc tại tỉnh Đoàn các tổ chức phi chính phủ nước ngoài khu vực miền Trung - Tây Nguyên đến thăm, làm việc tại tỉnh; làm việc với các đoàn của các tổ chức: Save the Children International (SCI - Anh), Oxfam, Plan International Việt Nam (PLAN), Mines Advisory Group (MAG),...

⁵⁷ Đoàn ra: cử 29 đoàn ra với 251 lượt người xuất cảnh. Đoàn vào: đón tiếp 59 đoàn với 879 lượt người nước ngoài vào thăm và làm việc tại tỉnh.

⁵⁸ Cho phép 05 đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài đến hoạt động; phối hợp với Đại sứ quán Ấn Độ tại Hà Nội tổ chức sự kiện chào mừng Ngày Quốc tế Yoga (21/6); gặp mặt thân mật Đoàn Đại biểu Thanh niên người Việt Nam ở nước ngoài đang tham dự “Trại hè Việt Nam 2023”; tiến hành các thủ tục đề xuất, kiến nghị với Chính phủ tại điều kiện cho Công ty AMI Renewables Quảng Bình nghiên cứu đầu tư thực hiện dự án điện gió tại huyện Sê-pôn, tỉnh Sạ-văn-na-khệt (Lào); tổ chức làm việc với Công ty VidaXL (Hà Lan), Công ty Econet (Phần Lan), Công ty TNHH HTCTECH (Hàn Quốc), Công ty Cổ phần Erex (Nhật Bản) để trao đổi về nhu cầu đầu tư....

⁵⁹ Trong đó có 04 chỉ số thành phần có sự thay đổi theo hướng tích cực: Chỉ số Gia nhập thị trường xếp thứ 17/63, tăng 32 bậc; Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng xếp thứ 24/63, tăng 39 bậc; Chỉ số Đào tạo lao động xếp thứ 22/63, tăng 13 bậc; Chỉ số Tính minh bạch xếp thứ 3/63, tăng 05 bậc so với năm 2021

⁶⁰ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo công tác hoàn thiện các thủ tục để triển khai thực hiện Dự án Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng Hàng không Đồng Hới...

⁶¹ Phê duyệt đề án cơ cấu cơ cấu lại DN nhà nước giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Quảng Bình; phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình; phê duyệt chiến lược kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH MTV Lâm công nghiệp Long Đại...

b) *Về công tác đăng ký kinh doanh*: Dự ước trong năm 2023 cấp đăng ký thành lập mới giấy chứng nhận đăng ký DN cho 572 DN với số vốn đăng ký hơn 6.700 tỷ đồng; có 347 DN đăng ký tạm ngừng hoạt động; 40 DN giải thể tự nguyện, 233 DN hoạt động trở lại. Đến hết năm 2023, tổng số DN trên địa bàn tỉnh đạt 8.532 DN với số vốn đăng ký hơn 113.830 tỷ đồng. Công tác chuẩn hóa và số hóa dữ liệu thông tin DN trên địa bàn tỉnh tại Hệ thống Thông tin quốc gia về đăng ký DN tiếp tục được hoàn thiện.

c) *Kinh tế hợp tác* được củng cố về tổ chức, nâng cao năng lực nội tại, tích lũy đầu tư phát triển⁶². Công tác tổ chức liên kết theo chuỗi giá trị được nhân rộng, phù hợp với sản xuất hàng hóa; nhiều sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp nông thôn, OCOP của các HTX được chú trọng nâng cao chất lượng và thay đổi mẫu mã thích ứng với thị hiếu của thị trường⁶³. Các HTX thương mại, dịch vụ du lịch, giao thông vận tải đã tích cực đổi mới phương thức kinh doanh, mở rộng quy mô, phục vụ tốt nhu cầu của khách hàng.

Tuy vậy, một số DN, HTX quy mô còn nhỏ, trình độ kỹ thuật công nghệ còn thấp... Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các DN gặp nhiều khó khăn; số lượng DN đăng ký thành lập mới giảm so với cùng kỳ⁶⁴.

4. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

4.1. Tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Lĩnh vực đất đai được quan tâm, tập trung chỉ đạo triển khai⁶⁵; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện. Tiếp tục tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh⁶⁶, đặc biệt là các dự án trọng điểm như Dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam qua địa bàn tỉnh, Trung tâm Nhiệt điện Quảng Trạch, Đường ven biển... Tiếp tục kiểm tra, rà soát các dự án chậm tiến độ; thực hiện công bố công khai các dự án sử dụng đất chậm tiến độ trên địa bàn tỉnh. Công tác quản lý Nhà nước trong hoạt động khoáng sản tiếp tục được quan tâm chỉ đạo⁶⁷. Công tác môi trường tiếp tục được quan tâm và giám sát chặt chẽ⁶⁸; đã ban hành Quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

⁶²Toàn tỉnh có 01 liên hiệp HTX (ở huyện Lệ Thủy với 4 HTX thành viên), 471 HTX, 589 THT; trong đó có 38 HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (chiếm 12% trên tổng số HTX), 80 HTX nông nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cho các hộ thành viên với 30 DN. Có 380 trang trại, trong đó 53 trang trại sử dụng công nghệ cao và 14 trang trại tham gia chuỗi liên kết

⁶³ Đến nay, toàn tỉnh có 145 sản phẩm OCOP được công nhận, tăng 51 sản phẩm so với cùng kỳ, trong đó có 19 sản phẩm 4 sao, 126 sản phẩm 3 sao. Dự kiến hết năm 2023 tổ chức đánh giá và công nhận thêm 15 sản phẩm đạt 4 sao, nâng tổng số sản phẩm OCOP 4 sao lên 34 sản phẩm, đạt và vượt kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

⁶⁴ Giảm 27,6 % về số lượng DN so với năm 2022.

⁶⁵ Đến nay, kết quả cấp GCN QSD đất toàn tỉnh đã thực hiện được 596.798,07 ha/625.400,26 ha, đạt 96,13%. chú trọng triển khai lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)...

⁶⁶ các Dự án thành phần 2: Đầu tư hoàn thiện QL12A đoạn tránh nhà máy xi măng Sông Gianh; Dự án Đường và cầu vượt đường sắt trung tâm thành phố Đồng Hới (thu hồi đất ngoài phạm vi giải phóng mặt bằng); triển khai các thủ tục GPMB chuẩn bị thực hiện dự án Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - CHK Đồng Hới...

⁶⁷ Kiểm tra, giải quyết dứt điểm những tồn tại, vi phạm trong hoạt động khoáng sản; đơn đốc việc thực hiện nghĩa vụ tài chính và nghĩa vụ có liên quan của tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoáng sản; tiếp tục kiểm tra, rà soát các Giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn...

⁶⁸ Ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn thủ tục hồ sơ môi trường đối với dự án Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Đồng Hới...

Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, triển khai quyết liệt nhằm xử lý nhanh các phản ánh của báo chí, kiến nghị của cử tri về ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản trái phép, tranh chấp đất đai, công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...

Bên cạnh đó, một số vướng mắc liên quan đến đất đai, GPMB chưa được giải quyết triệt để⁶⁹. Một số vụ việc về ô nhiễm môi trường còn gây bức xúc cho người dân. Việc ký quỹ và công tác cải tạo phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ một số DN thực hiện chưa nghiêm túc theo quy định của pháp luật.

4.2. Công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu

Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được triển khai tích cực. UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị trực tuyến với cấp huyện, cấp xã về triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023; chỉ đạo hoàn thành kiểm tra hiện trường công tác an toàn đập, hồ chứa nước trước mùa mưa bão; thực hiện tốt các phương án tưới tiết kiệm nước, đảm bảo nước phục vụ sản xuất. Các công trình, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng nông nghiệp được đẩy nhanh tiến độ thi công, đã bàn giao đưa vào sử dụng hiệu quả dự án hệ thống thủy lợi Rào Nan. Đề ứng phó với các đợt mưa lớn trong quý IV/2023, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kiêm phòng thủ dân sự tỉnh đã kịp thời triển khai các nhiệm vụ chủ động ứng phó mưa lũ; các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã trực tiếp đi kiểm tra và chỉ đạo công tác ứng phó, bảo đảm an toàn hồ, đập trên địa bàn tỉnh để kịp thời di dời, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người dân.

5. Tình hình thực hiện các mục tiêu về văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội

5.1. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Năm 2023, tình hình dịch bệnh COVID-19 được theo dõi sát sao, không để dịch bệnh có nguy cơ bùng phát; đã chú trọng chuẩn bị và triển khai áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với dịch bệnh nhóm B từ ngày 19/10/2023 theo Quyết định số 26/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các bệnh truyền nhiễm khác (như sốt xuất huyết, đau mắt đỏ...) được kiểm soát tốt, sức khỏe người dân được đảm bảo. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được quan tâm, các cơ sở y tế đã tổ chức phục vụ kịp thời nhu cầu khám chữa bệnh cho Nhân dân⁷⁰. Chú trọng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến khám chữa bệnh bằng BHYT. Công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ đúng các quy định về sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, giết mổ, chế biến thực phẩm được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng; đặc biệt trong các dịp Lễ, Tết, mùa du lịch. Hạ tầng y tế ngày càng được nâng cao, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân⁷¹.

⁶⁹ Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch 1 hiện còn 1,47 ha chưa bàn giao. Dự án NMNĐ Quảng Trạch II còn 01 hộ/227 hộ chưa nhận tiền vì cho rằng đơn giá bồi thường thấp, Hệ thống nhà máy nước của công ty cấp nước Hòn La chưa được bồi thường để di dời... Công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB, tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật và lăng mộ của Dự án thành phần 1 - Đường ven biển còn chậm....

⁷⁰ Toàn tỉnh có 100% xã, phường, thị trấn có trạm y tế; 100% trạm y tế xã, phường có bác sỹ làm việc; 100% trạm y tế đảm bảo đủ thuốc thiết yếu phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh. Dự ước năm 2023 toàn tỉnh có 149/151 trạm y tế xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn quốc gia về y tế theo tiêu chí cũ (đạt tỷ lệ 98,68%).

⁷¹ Bệnh viện Đa khoa TTH đi vào hoạt động, là bệnh viện đa khoa tư nhân đầu tiên trên địa bàn với 350 giường bệnh, trang thiết bị hiện đại. Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba đã tổ chức khánh thành Khu Điều trị nội trú gồm 20 phòng bệnh với 40 giường bệnh quy mô khép kín, hiện đại...

Bên cạnh đó, một số cơ sở y tế còn thiếu bác sĩ và nhân lực chuyên môn có trình độ cao, nhất là ở tuyến huyện và các bệnh viện chuyên khoa. Việc triển khai thực hiện các hoạt động thuộc mô hình nâng cao chất lượng dân số nhìn chung gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ sàng lọc trước sinh và sơ sinh, tỷ lệ khám sức khỏe người cao tuổi, tỷ lệ khám sức khỏe cho vị thành niên/thanh niên chưa cao.

5.2. Giáo dục và đào tạo

Với sự chủ động, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, sự nỗ lực vượt bậc của đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh, ngành Giáo dục đã hoàn thành chương trình năm học 2022-2023 đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng; đồng thời triển khai năm học 2023-2024 với mục tiêu củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục; đẩy mạnh các giải pháp nhằm đổi mới, sáng tạo trong phương pháp giảng dạy và phát huy tính tích cực chủ động của học sinh, giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản. HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết quy định về mức thu học phí năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; theo đó, không thu học phí học kỳ I năm học 2023 - 2024 đối với trẻ em học mầm non và học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được chú trọng; chú trọng triển khai công tác bồi dưỡng tăng cường năng lực thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Công tác tổ chức các kỳ thi trong năm 2023 diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng Quy chế⁷². Trường Đại học Quảng Bình chú trọng triển khai nhiều hoạt động bồi dưỡng, hợp tác, liên kết, mở rộng các loại hình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

Tuy nhiên, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vẫn còn gặp nhiều khó khăn về tiêu chuẩn cán bộ, giáo viên, học sinh và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học⁷³. Công tác tuyển sinh đại học vẫn còn gặp nhiều khó khăn⁷⁴.

5.3. Lao động, thương binh và xã hội

Năm 2023, thị trường lao động trong năm 2023 đạt được nhiều kết quả tích cực. Dự ước đến hết năm 2023, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 20.360 lao động (vượt 10,5% so với kế hoạch năm)⁷⁵. Công tác đào tạo nghề tiếp tục được chú trọng quan tâm, chất lượng đào tạo nghề từng bước nâng cao và gắn với yêu cầu thị trường, giảm thiểu chi phí cho hoạt động đào tạo, đào tạo lại của của DN⁷⁶. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch về việc triển khai các nhiệm vụ, giải

⁷² Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023: Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2023 là 98,09% (tăng 1,1 % so với năm 2022), điểm trung bình của tất cả các môn là 6,365 (xếp thứ 35/63 tỉnh/thành phố, tăng 03 bậc so với năm 2022). đội tuyển tham gia Kỳ thi chọn HSG quốc gia năm học 2022-2023 đã có 28 học sinh đoạt giải; ...

⁷³ Dự kiến đến hết tháng 12/2023 có 293/554 trường đạt chuẩn quốc gia (tỉ lệ 52,9% trong đó: MN: 46,7%; TH: 55,7%; THCS: 57,8%; THPT: 46,9%). Có 154/554 trường quá thời gian công nhận đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỉ lệ 27,8% (trong đó, mầm non là 39/180 trường: 21,7%; tiểu học 69/176 trường: 39,2%; THCS 37/166 trường: 22,3%; THPT 9/32 trường: 28,1%).

⁷⁴ Trong năm học mới 2023 - 2024, đã nhập học đợt 1 năm 2023 Trường Đại học Quảng Bình tính đến ngày 15/10/2023 là 316 sinh viên/ 675 chỉ tiêu tuyển sinh; hiện tại đang tiếp tục công tác tuyển sinh các đợt bổ sung theo kế hoạch tuyển sinh của Trường

⁷⁵ Trong đó, khoảng 6.000 lao động được tuyển chọn đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, vượt 62% so với kế hoạch.

⁷⁶ Trung tâm Dịch vụ việc làm tổ chức 60 phiên giao dịch việc làm; có 23.996 lượt người được tư vấn về các chế độ, chính sách việc làm, học nghề; 2.286 lượt người được giới thiệu việc làm, cung ứng và tuyển lao động; giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng cho 3.683 người; 112 người được hỗ trợ học nghề; tổ chức đào tạo với 1.021 học viên tham gia...

pháp đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đời sống các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh từng bước được cải thiện⁷⁷. Công tác xoá đói, giảm nghèo tiếp tục được triển khai trên cơ sở lồng ghép với các chương trình MTQG và các chương trình phát triển KT-XH khác, góp phần phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2023⁷⁸. Công tác giải quyết các chế độ chính sách đối với thương binh, liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng và người có công thực hiện tốt⁷⁹; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa được tổ chức chu đáo, trang trọng, ý nghĩa. Công tác trẻ em tiếp tục được quan tâm. Công tác phổ biến, quán triệt các chế độ, chính sách của Nhà nước về giảm nghèo, bảo trợ xã hội, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội được triển khai kịp thời, đúng quy định⁸⁰.

Bên cạnh đó, tình hình lao động và việc làm trong các lĩnh vực may mặc, giày da, chế biến gặp nhiều khó khăn do suy giảm kinh tế của các thị trường xuất khẩu. Tỷ lệ học nghề còn thấp; các ngành nghề đào tạo chưa đa dạng, chưa có nhiều nghề mới nên chưa thu hút được lao động tham gia học nghề. Mặc dù đã tích cực chỉ đạo và tổ chức nhiều lớp tập huấn phòng, chống tai nạn thương tích; tuy nhiên, từ đầu năm đến nay đã có 15 trẻ em tử vong do tai nạn thương tích⁸¹.

5.4. Văn hóa, Thể thao

Năm 2023, ngành văn hóa thể thao đã tập trung chỉ đạo các đơn vị tổ chức công tác tuyên truyền cổ động, các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn và các sự kiện, nhiệm vụ chính trị của tỉnh; nổi bật là các hoạt động kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên (01/3/1923 - 01/3/2023), 20 năm Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới. Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở có nhiều khởi sắc⁸². Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tiếp tục đạt nhiều kết quả quan trọng⁸³; Bảo tàng tổng hợp tỉnh đã đổi mới nội dung và phương thức phục vụ⁸⁴; nhờ đó, số lượng khách thăm quan, thưởng lãm bảo tàng và các điểm di tích tăng cao. Lĩnh vực gia đình tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả⁸⁵. Các hoạt động, sự kiện thể thao quần chúng trong

⁷⁷ Từ ngày 01/7/2023, lương cơ sở tăng lên 1,8 triệu đồng/tháng cho 9 nhóm đối tượng.

⁷⁸ Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,83% so với năm 2022, hộ cận nghèo giảm 0,5% so với năm 2022

⁷⁹ Giải quyết trợ cấp hàng tháng: 1.721 trường hợp, giải quyết trợ cấp 1 lần: 2.551 trường hợp; giải quyết liên quan đến công tác mộ, nghĩa trang liệt sỹ: 168 trường hợp

⁸⁰ Tổ chức 08 lớp tập huấn Chương trình chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người tâm thần trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí, công tác xã hội năm 2023 với gần 500 đại biểu tham dự; 02 lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực bình đẳng giới với 137 người tham gia; tổ chức 06 lớp tập huấn kỹ năng công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, tăng cường sự tham gia của cán bộ nữ trong lĩnh vực chính trị, phương án triển khai Mô hình Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh cộng đồng; Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh tổ chức tiếp nhận, quản lý, chữa trị cho 57 học viên cai nghiện bắt buộc...

⁸¹ Trong đó 12 em tử vong do đuối nước, 02 em tử vong do điện giật, 01 em tử vong do tai nạn giao thông

⁸² Chủ trọng thành lập mới hoặc duy trì, đổi mới phương thức, cách thức hoạt động, đảm bảo 100% các thôn, bản, tổ dân phố có các câu lạc bộ về văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. ước tính toàn tỉnh có khoảng 89,2% hộ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hoá"; 88,5% thôn, bản, tổ dân phố đạt chuẩn văn hoá

⁸³ Thêm 03 Di sản (Lễ hội Mừng cơm mới của người Bru - Vân Kiều, xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy; Hát ru Cảnh Dương, xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch; Hát Kiều trên địa bàn tỉnh Quảng Bình) được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi vào Danh mục Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia; 01 Di tích lịch sử được xếp hạng cấp quốc gia (Mộ và Nhà thờ Hoàng Kế Viêm, xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh); 3 di tích được xếp hạng cấp tỉnh...

⁸⁴ Ra mắt, giới thiệu "Bảo tàng số Quảng Bình" (đợt 1); tiếp nhận, trưng bày 388 hiện vật do nhà sưu tập Nguyễn Ngọc Ân cùng các nhà sưu tập tư nhân trao tặng

⁸⁵ Lễ phát động mô hình kiểu mẫu "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền"; các lớp tập huấn về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình cho cán bộ Đoàn thanh niên các xã, thị trấn huyện Bố Trạch...

năm 2023 diễn ra sôi nổi⁸⁶, góp phần thúc đẩy người dân tích cực tham gia Cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể thao gương Bác Hồ vĩ đại⁸⁷. Thể thao thành tích cao trong năm 2023 tiếp tục đạt được những thành tựu nổi bật; trong đó, các vận động viên của tỉnh đã xuất sắc giành được 8 huy chương⁸⁸ tại Sea Games 32 và 3 huy chương đồng⁸⁹ tại ASIAD năm 2023. Lũy kế từ đầu năm đến nay, thể thao thành tích cao giành được 180 huy chương các loại⁹⁰. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai Cuộc thi sáng tác Biểu trưng (logo) tỉnh Quảng Bình, Kế hoạch tổ chức kỷ niệm 420 năm hình thành tỉnh Quảng Bình, 75 năm Ngày Quảng Bình quật khởi và 35 năm Ngày tái lập tỉnh.

Tuy nhiên, việc triển khai hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025⁹¹ vẫn còn chậm do ngân sách của một số địa phương còn hạn chế, việc huy động xã hội hóa gặp khó khăn.

5.5. Khoa học và Công nghệ (KH&CN)

Hoạt động KH&CN năm 2023 đã được triển khai theo đúng kế hoạch⁹²; kết quả các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN mang tính ứng dụng vào điều kiện thực tiễn của tỉnh ngày càng cao⁹³. Tiếp tục khuyến khích phát triển DN khoa học và công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ sáng tạo khoa học và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025⁹⁴. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất⁹⁵, chú trọng khu vực nông thôn và miền núi, các vùng đặc biệt khó khăn. Nâng cao hiệu quả hoạt động sở hữu trí tuệ⁹⁶, tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thanh tra, kiểm tra về KH&CN đáp ứng yêu cầu QLNN và nhu cầu của các DN trên địa bàn. Đẩy mạnh các hoạt động liên kết, hợp tác trong nghiên cứu, chuyển giao KH&CN⁹⁷; công tác thông tin, thống kê, phổ biến tri thức và các kết quả KH&CN đã được chú trọng đúng mức góp phần nâng cao hiệu quả công tác chuyển giao, ứng dụng

⁸⁶ Trên 750 cuộc thi đấu từ cơ sở đến tỉnh, nhiều giải thi đấu cấp tỉnh như: Cờ vua, Cờ tướng; Việt dã, Quần vợt, Bóng đá nam, Cầu lông, Bóng bàn gia đình; đăng cai tổ chức giải Cờ vua - Cờ tướng các nhóm tuổi trẻ Miền Trung lần thứ XIX năm 2023; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức 11 giải, trong đó một số giải quy mô lớn như: Cúp xe đạp Truyền hình TP HCM năm 2023; các giải chạy Quảng Bình Discovery Marathon, Grand Marathon, sự kiện chào mừng Ngày Quốc tế Yoga; đua xe ô tô địa hình quốc tế RFC Việt Nam 2023...

⁸⁷ Người tập luyện thể thao thường xuyên đạt tỷ lệ 35,9%, đạt kế hoạch năm và tăng 3,4% so cùng kỳ, tỷ lệ gia đình thể thao 28,6% đạt kế hoạch năm và tăng 2,8% so cùng kỳ

⁸⁸ Trong đó có 5 huy chương vàng (HCV), 1 huy chương bạc (HCB), 2 huy chương đồng (HCD)

⁸⁹ Trong đó Nguyễn Huy Hoàng 2 HCD môn bơi, Lương Thị Thảo 1 HCD môn Đua thuyền rowing

⁹⁰ Vượt 20% KH năm và tăng 18% so với cùng kỳ. Trong đó: 42 HCV, 54 HVB, 84 HCD. Gồm 169 huy chương trong nước (37 HCV, 53 HCB, 79 HCD); 11 huy chương quốc tế (5 HCV, 1 HCB, 5 HCD).

⁹¹ Theo Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND.

⁹² Tổ chức triển khai thực hiện 02 đề tài cấp Quốc gia và 05 dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi; 55 đề tài, dự án cấp tỉnh (trong đó có 32 đề tài, dự án được chuyển tiếp từ các năm trước và 23 đề tài, dự án mới năm 2023); thực hiện 34 nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên kết, nhiệm vụ sự nghiệp khoa học và công nghệ

⁹³ Như: Xây dựng mô hình trồng và tạo nguồn giống khoai lang Bảo Ninh phù hợp với vùng đất cát nội đồng tỉnh Quảng Bình; Trồng thử nghiệm cây có ngọt theo tiêu chuẩn VietGAP, gắn liền với chế biến và định hướng theo chương trình OCOP; Trồng vùng nguyên liệu và cải tiến công nghệ chiết xuất tinh dầu trầm gió; Xây dựng mô hình nuôi thử nghiệm gà nhiều cựa Phú Thọ thương phẩm trên địa bàn thành phố Đồng Hới...

⁹⁴ Từ đầu năm đến nay, đã hỗ trợ cho 21 lượt đơn vị với tổng số tiền 583 triệu đồng.

⁹⁵ Trồng cây chanh tứ quý trên đất thịt nhẹ huyện Quảng Trạch; Trồng cây dược liệu xuyên tâm liên trên vùng đất gò đồi tại xã Cự Năm, huyện Bố Trạch; Trồng giống khoai lang Bảo Ninh trên vùng đất cát nội đồng tỉnh Quảng Bình; Nuôi lươn đồng không bùn tại xã Yên Hóa, huyện Minh Hóa...

⁹⁶ Quản lý và phát triển nhãn hiệu cho các sản phẩm của địa phương như nhãn hiệu tập thể nón lá Ba Đồn, Nhãn hiệu chứng nhận Bưởi Tuyên Hóa, Nhãn hiệu chứng nhận Hải Quán Hải...

⁹⁷ Đã làm việc với Đoàn công tác của Viện nghiên cứu khoa học miền Trung về hợp tác nghiên cứu, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ giai đoạn 2023 - 2025

tiên bộ KH&CN vào đời sống xã hội. Đã chuẩn bị và tổ chức thành công Diễn tập ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2023; Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ X (năm 2022-2023)⁹⁸.

Tuy nhiên, đầu tư của xã hội cho KH&CN còn thấp, đặc biệt là từ khu vực tư nhân; chưa hình thành được quỹ phát triển KH&CN. Hoạt động chuyển giao công nghệ và lưu thông kết quả nghiên cứu KH&CN còn hạn chế.

5.6. Thông tin và truyền thông

Trong năm 2023, ngành Thông tin và Truyền thông đã quyết liệt triển khai các nhiệm vụ trọng tâm; đặc biệt là các chương trình, dự án về chuyển đổi số⁹⁹; trong đó tập trung chỉ đạo hoàn thiện các Quyết định ban hành Quy chế xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh hiện trường tỉnh Quảng Bình; Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình (phiên bản 1.0); Kế hoạch Phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025. Đôn đốc các DN viễn thông, Điện lực Quảng Bình đẩy nhanh thực hiện ngầm hóa, chỉnh trang cáp thông tin theo kế hoạch năm 2023. Tổ chức làm việc với các DN bưu chính nhằm nâng cao công tác cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, hoạt động bưu chính, chuyên phát; đồng thời triển khai hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc trưng theo Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh. Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2022 của tỉnh đứng thứ 46/63 tỉnh, thành phố, tăng 15 bậc so với năm 2021¹⁰⁰. Công tác thông tin, tuyên truyền ngày càng được đổi mới, đặc biệt công tác theo dõi và xử lý thông tin báo nêu, xử lý thông tin sai sự thật trên báo chí, thông tin xấu độc trên mạng xã hội được triển khai thực hiện xuyên suốt, liên tục, hiệu quả, tạo niềm tin cho người dân, DN tập trung sản xuất kinh doanh. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; ký kết Hợp tác truyền thông giữa UBND tỉnh và Thông tấn xã Việt Nam giai đoạn 2023-2026.

Tuy nhiên, lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng của các cơ quan, đơn vị còn mỏng¹⁰¹. Hạ tầng internet băng rộng tại một số địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa chưa bảo đảm chất lượng¹⁰².

⁹⁸ Có 23/55 giải pháp đạt giải, bao gồm: 01 giải Nhất, 06 giải Nhì, 07 giải Ba và 09 giải Khuyến khích

⁹⁹ UBND tỉnh đã ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số cấp sở, cấp huyện, cấp xã của tỉnh Quảng Bình, ban hành Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, chỉ đạo thúc đẩy hoạt động hỗ trợ, phát triển DN công nghệ số trên địa bàn tỉnh...; thị xã Ba Đồn đã tổ chức lễ khai trương Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh; tổ chức Hội thảo chuyên đề An toàn thông tin trong Chuyển đổi số; tập huấn, hướng dẫn khai thác, sử dụng Hệ thống phần mềm Tiếp nhận và xử lý phản ánh hiện trường tỉnh Quảng Bình cho 1.600 người.

¹⁰⁰ Trong đó, xếp hạng Chính quyền số đứng thứ 46/63 (tăng 13 bậc so với năm 2021); Kinh tế số đứng thứ 38/63 (tăng 20 bậc so với năm 2021); Xã hội số đứng thứ 40/63 (tăng 12 bậc so với năm 2021).

¹⁰¹ Số lượng CBCCVC chuyên trách, kiêm nhiệm CNTT, CDS chiếm tỷ lệ 3,64%, nếu tính cả số lượng viên chức các cơ sở y tế, giáo dục thì chỉ 1,12%. Số lượng CBCCVC chuyên trách, kiêm nhiệm ATTTM chiếm tỷ lệ 1,03%, nếu tính cả số lượng viên chức các cơ sở y tế, giáo dục thì chỉ 0,31%.

¹⁰² Tổng số có 20 bản thuộc 03 xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa có điện lưới, chưa có sóng điện thoại di động.

5.7. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tình hình đời sống đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Công tác nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho đồng bào theo các chính sách, quy định và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển KT-XH, giữ gìn bản sắc văn hóa, an ninh trật tự các xã biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được đẩy mạnh triển khai¹⁰³.

Các hoạt động tôn giáo năm 2023 được tổ chức theo đúng nội dung, chương trình đăng ký và được các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi. Một số hoạt động tôn giáo đột xuất, ngoài chương trình được cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp giải quyết, hướng dẫn thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Tổ chức các lớp bồi dưỡng về công tác tín ngưỡng, tôn giáo¹⁰⁴. Giáo xứ Tam Tòa đã tổ chức Lễ khánh thành Nhà thờ Tam Tòa tại TP. Đồng Hới¹⁰⁵.

6. Tình hình nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính, cải cách tư pháp

6.1. Công tác nội vụ

Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền tiếp tục được chú trọng¹⁰⁶; bước đầu triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung triển khai việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ ngành TW. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 theo Kế hoạch¹⁰⁷. Công tác CCHC tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo triển khai toàn diện; Chỉ số SIPAS năm 2022 xếp hạng 28/63 tỉnh, thành phố, tăng 32 bậc so với năm 2021; Lĩnh vực Cải cách thủ tục hành chính của PAR Index xếp hạng 14/63, tăng 20 bậc; thực hiện kiểm tra, thanh tra công tác CCHC tại các đơn vị và học tập kinh nghiệm các địa phương được chú trọng. Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời nhằm khích lệ và nhân rộng các điển hình tiên tiến¹⁰⁸. Công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ ngày càng đi vào nề nếp; ban hành chương trình “Công bố tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh phục vụ xây dựng và phát triển KT-XH

¹⁰³ Kết nối tạo điều kiện cho nhiều lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.... Các hoạt động tại vùng đồng bào DTTS và miền núi (như: Lễ hội đập trồng của đồng bào Macoong tại xã Thượng Trạch, Hội Rằm tháng 3 của huyện Minh Hoá...) được tổ chức tốt.

¹⁰⁴ Đã mở 03 lớp bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo các cấp năm 2023 và tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho 40 chức việc các tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

¹⁰⁵ Ngoài giá trị tôn giáo, Nhà thờ còn là công trình kiến trúc mang giá trị văn hóa, kiến trúc, đóng góp chung vào sự phát triển của đô thị du lịch Đồng Hới.

¹⁰⁶ UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”...

¹⁰⁷ Khai giảng lớp bồi dưỡng QLNN chương trình Chuyên viên cho 75 cán bộ, công chức, viên chức; 02 lớp QLNN chương trình chuyên viên chính cho 150 cán bộ, công chức, viên chức; lớp kỹ năng lãnh đạo cấp phòng cho 120 công chức, viên chức; nghiệp vụ Thống kê cho 151 công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã; văn hóa công sở, đạo đức công vụ, công chức cho 75 công chức làm công tác Văn phòng.

¹⁰⁸ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch phát động Đợt thi đua đặc biệt Kỷ niệm 420 năm hình thành tỉnh Quảng Bình; 75 năm ngày Quảng Bình quật khởi và 35 năm ngày tái lập tỉnh.;

tỉnh Quảng Bình”. Công tác phát triển thanh niên được chú trọng¹⁰⁹, đã ban hành Kế hoạch hỗ trợ thanh niên tỉnh Quảng Bình khởi nghiệp giai đoạn 2023 - 2030.

Bên cạnh đó, việc thực hiện giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập gặp nhiều khó khăn và chưa thật sự phù hợp¹¹⁰; số lượng đơn vị thực hiện tự chủ còn ít so với yêu cầu. Một số quy trình, thủ tục hành chính còn rườm rà; một số Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã chưa được đầu tư đảm bảo quy định.

6.2. Công tác tư pháp

Công tác hoàn thiện thể chế tiếp tục được chú trọng¹¹¹; trong đó tập trung kiểm tra những văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và DN, việc cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh; triển khai công tác hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, chủ động đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền¹¹². Các hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp tiếp tục được đẩy mạnh, tập trung tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản, công chứng, luật sư, giám định tư pháp. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; đưa vào hoạt động Phần mềm quản lý xử lý vi phạm hành chính tỉnh Quảng Bình; triển khai sử dụng phần mềm tự động hóa công tác xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp, tập trung nhân lực tiếp nhận và giải quyết việc cấp phiếu Lý lịch tư pháp đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân¹¹³.

Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ pháp chế tại các cơ quan, đơn vị phần lớn bố trí kiêm nhiệm, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm. Chính sách cho công tác hòa giải và hòa giải viên còn khó khăn, nhiều địa phương chưa thực hiện.

6.3. Công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng

Công tác thanh tra tiếp tục được triển khai theo kế hoạch; trong năm đã triển khai 345 cuộc thanh tra, kiến nghị thu hồi và nộp ngân sách theo quy định¹¹⁴. Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng thẩm quyền và thời gian quy định¹¹⁵, trên địa bàn tỉnh không còn tồn đọng vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài. Công tác phòng,

¹⁰⁹ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã tổ chức ra quân Ngày cao điểm “Tình nguyện chung tay xây dựng NTM và Ngày Chủ nhật xanh” điểm cấp Trung ương năm 2023 tại tỉnh ...

¹¹⁰ Số lượng đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo chiếm tỷ lệ lớn (83%) việc sáp nhập, hợp nhất ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục

¹¹¹ Thẩm định 67 dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh và văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình (đạt 100%)

¹¹² Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023 và tổng kết, trao giải cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy”; 01 hội nghị báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh với sự tham gia của 75 đại biểu; Cuộc thi “Video clip; phóng sự ngắn tuyên truyền, PBGDPL về an toàn giao thông hoặc pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2023” với số lượng 402 tác phẩm dự thi... Đến nay, toàn tỉnh có 141/151 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (chiếm tỷ lệ 94%); có 10 xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (chiếm tỷ lệ 6,0%) nguyên nhân chủ yếu do trong năm có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật.

¹¹³ Đã tiến hành cấp 26.322 phiếu LLTP, tăng 13,5% so với năm 2022

¹¹⁴ Phát hiện sai phạm 38.419,55 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 29.989,03 triệu đồng, xử phạt vi phạm hành chính 3.303,23 triệu đồng, tịch thu tài sản vi phạm 548,8 triệu đồng, kiến nghị khác 4.578,48 triệu đồng, kiến nghị xử lý hành chính 94 tổ chức, 485 cá nhân...

¹¹⁵ Đã tiếp 1.184 lượt công dân, so với cùng kỳ năm 2022 giảm 717 lượt (1.184/1.901 lượt); tiếp nhận 1.665 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, so với cùng kỳ năm 2022 giảm 202 đơn (1.665/1.867 đơn).

chống tham nhũng, tiêu cực được chỉ đạo quyết liệt và tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân¹¹⁶.

Tuy nhiên, vẫn còn thiếu các biện pháp hữu hiệu, các chế tài cụ thể để thực hiện thu hồi các khoản tiền sai phạm. Qua kiểm tra thời gian tiếp công dân của một số đơn vị chưa đảm bảo quy định; thời gian xác minh khiếu nại, tố cáo một số vụ việc còn kéo dài.

7. Tình hình thực hiện nhiệm vụ về củng cố quốc phòng, an ninh

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới năm 2023 tiếp tục được giữ vững, ổn định. Các lực lượng Quân sự, Biên phòng, Công an thực hiện nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo an ninh quốc gia, tăng cường các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tổ chức lực lượng, đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm: ma túy, cờ bạc, tàng trữ pháo nổ, trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm liên quan đến tín dụng đen.... Trong năm đã hoàn thành công tác giao quân và tiễn tân binh lên đường nhập ngũ theo kế hoạch đề ra; chuẩn bị và tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự tỉnh năm 2023 với nhiều nội dung mới, diễn ra với quy mô rộng, nhiều lực lượng, thành phần tham gia, tổ chức hiệp đồng giữa các cơ quan, đơn vị tham gia diễn tập chặt chẽ, cụ thể, nhất là trong diễn tập thực binh của các lực lượng, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người, vũ khí thiết bị và phương tiện; được Quân khu 4 đánh giá là hoàn thành xuất sắc. Việc triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” được thực hiện đúng tiến độ; Quảng Bình là 1 trong 21 tỉnh, thành phố đã hoàn thành chỉ tiêu kích hoạt Định danh điện tử được giao của Đề án 06. Tăng cường tuyên truyền, tuần tra kiểm soát, bảo đảm trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông¹¹⁷, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng chất kích thích khi điều khiển phương tiện giao thông. Đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ, không xảy ra thiệt hại lớn về người và tài sản¹¹⁸.

8. Công tác phối hợp chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp

Trên cơ sở chương trình, kế hoạch đề ra từ đầu năm, chính quyền các cấp đã nghiêm túc triển khai thực hiện mục tiêu và các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo những lĩnh vực trọng tâm, các dự án, công trình trọng điểm; tháo gỡ khó khăn cho các DN, các thành phần kinh tế, chỉ đạo tập trung sản xuất kinh doanh; chỉ đạo các ngành, lĩnh vực mà một số chỉ tiêu đạt thấp; thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với sản xuất và đời sống; đẩy mạnh giải ngân nguồn vốn đầu tư công, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh. Các hội nghị, buổi làm việc về đây nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, giao chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất và phát triển quỹ đất, công tác thu ngân sách năm 2023, tháo gỡ khó khăn vướng mắc và đẩy nhanh thủ tục, tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm... được UBND tỉnh tổ

¹¹⁶ Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023...

¹¹⁷ Lũy kế 11 tháng năm 2023, toàn tỉnh đã xảy ra 131 vụ TNGT, tăng 24 vụ so với cùng kỳ. Trong đó, đường bộ 128 vụ, đường sắt 03 vụ. Số người chết do tai nạn giao thông 65 người, tăng 02 người so với cùng kỳ. Số người bị thương do tai nạn giao thông 102 người, tăng 20 người so với cùng kỳ.

¹¹⁸ Lũy kế 11 tháng năm 2023, toàn tỉnh đã xảy ra 15 vụ cháy với giá trị thiệt hại tạm ước tính 6.535,5 triệu đồng. So với cùng kỳ, số vụ cháy tăng 8 vụ, giá trị thiệt hại tạm ước tăng 1.547,5 triệu đồng.

chức khẩn trương, kịp thời. UBND tỉnh cũng chỉ đạo các sở, ngành tham mưu Tỉnh ủy đánh giá sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 và các Chương trình hành động thực hiện 04 khâu đột phá giai đoạn 2021-2025 để rút ra các bài học kinh nghiệm để tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong nửa cuối nhiệm kỳ. Đồng thời, đã tập trung chỉ đạo giải quyết tích cực các vấn đề nổi cộm, các đơn thư khiếu nại tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội. Chính quyền các cấp đã phối hợp tốt với các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức đoàn thể các cấp để thực hiện tốt các quy chế, cơ chế phối hợp; huy động sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, đồng tâm, hiệp lực, chung sức, chung lòng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH; góp phần hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2023 (có 17/21 chỉ tiêu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch), trong đó điểm sáng tăng trưởng của khu vực dịch vụ và khu vực xây dựng đã đóng vai trò quan trọng giúp chỉ tiêu tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) đạt kế hoạch đề ra trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức; đồng thời cũng phản ánh sự hiệu quả của việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp của các cấp, các ngành nhằm phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn theo định hướng phát triển của tỉnh và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc các dự án của nhà đầu tư để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế sau đại dịch COVID-19 theo định hướng của Chính phủ.

9. Đánh giá chung về các tồn tại, hạn chế

Ngoài những thuận lợi, tình hình KT-XH năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, các vấn đề nội tại, tồn đọng, kéo dài tạo áp lực cho việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH các năm tiếp theo, như: Một số lĩnh vực phát triển chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, có 04/21 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch (*Tốc độ tăng GTSX nông, lâm nghiệp và thủy sản, Tốc độ tăng GTSX công nghiệp, Thu NSNN, Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia*) do chịu tác động của suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu, nhu cầu thị trường trong và ngoài nước chưa được phục hồi, giá nguyên liệu vật tư đầu vào vẫn đang ở mức cao... đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó các nhà đầu tư khu vực tư nhân bị ảnh hưởng nặng nề dẫn đến nhiều dự án công nghiệp bị chậm tiến độ không thể đi vào hoạt động trong năm 2023 để đóng góp vào tăng trưởng theo kế hoạch; thị trường BĐS chưa phục hồi đã tác động lớn đến kết quả thu NSNN vốn phụ thuộc vào tiền thuê và cấp quyền sử dụng đất; Hạ tầng và năng lực phục vụ du lịch nhìn chung vẫn còn hạn chế...Ngoài nguyên nhân những tồn tại, hạn chế đã nêu, có một phần là do trách nhiệm, năng lực điều hành của các cấp, các ngành còn có mặt hạn chế; việc chỉ đạo, điều hành ở một số khâu, một số lĩnh vực, một số việc có lúc chưa kịp thời, mạnh mẽ và quyết liệt (đặc biệt là các nhiệm vụ tháo gỡ khó khăn cho DN, công tác bồi thường GPMB, cải cách hành chính...). Việc đánh giá các kết quả đạt được và các tồn tại, hạn chế trong năm 2023 là hết sức quan trọng, là cơ sở để các cấp, các ngành xác định các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể để khắc phục các hạn chế, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, vươn lên phấn đấu hoàn thành kế hoạch phát triển KT-XH năm 2024, tạo tiền đề quan trọng để thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm 2021-2025 mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi và cơ hội

- Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có Đông Nam Á, tiếp tục là động lực tăng trưởng toàn cầu. Lĩnh vực du lịch tiếp tục phục hồi. Các nước cũng sẽ gia tăng hợp tác nhằm thúc đẩy tương tác giữa chuyên đổi số và chuyển đổi xanh; đồng thời thúc đẩy phát triển bền vững, gắn với các sáng kiến cụ thể nhằm thúc đẩy hiện thực hóa các cam kết tại COP26. Khoa học công nghệ tiếp tục phát triển mạnh mẽ cùng với chuyên đổi số tạo nền tảng cho các ngành, lĩnh vực mở rộng sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Trong nước, tăng trưởng kinh tế dự báo tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực; các chính sách hỗ trợ ban hành trong năm 2023 sẽ có tác động rõ nét hơn vào nền kinh tế; các động lực về đầu tư, tiêu dùng, du lịch và xuất khẩu tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ; các vấn đề bất cập kéo dài được tập trung tháo gỡ, chuyển biến tích cực hơn, nhất là vướng mắc của DN, dự án đầu tư, thị trường BĐS...

- Trong tỉnh, các tiềm năng, thế mạnh đang được khai thác đúng hướng, hiệu quả; các dự án được cấp chủ trương đầu tư đang được triển khai tích cực. Một số dự án mới đưa vào hoạt động; các công trình, dự án trọng điểm, quy mô lớn đang được đẩy nhanh tiến độ triển khai. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được tập trung chỉ đạo cải thiện theo hướng thông thoáng, thân thiện, tình hình an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững là điều kiện thuận lợi cho việc thu hút các nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

2. Khó khăn và thách thức

- Các rủi ro tiềm ẩn từ môi trường kinh tế thế giới vẫn còn hiện hữu và tác động tiêu cực lên phục hồi tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Tăng trưởng thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng thấp, chịu ảnh hưởng từ cạnh tranh địa chính trị diễn biến căng thẳng, khó lường; áp lực từ giá dầu thô, lương thực có xu hướng tăng. Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn duy trì ở mức cao dẫn đến xu hướng thắt chặt tiền tệ ở nhiều nền kinh tế lớn. Biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng về cả tác động và cường độ.

- Diễn biến bất lợi của thế giới, khu vực sẽ tạo sức ép rất lớn trong điều hành phát triển KT-XH năm 2024. Hoạt động sản xuất kinh doanh, sức chống chịu của DN bị bào mòn, hậu quả của dịch COVID-19 tiếp tục kéo dài, cộng hưởng với những khó khăn mới phát sinh; Hoạt động xuất nhập khẩu vẫn còn nhiều thách thức, do suy giảm nhu cầu ở các thị trường đối tác. Các vấn đề an ninh mạng, an ninh lương thực, an ninh năng lượng... diễn biến khó lường. Các yếu tố nền tảng như thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực, công nghệ... chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

- KTXH của tỉnh dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức: tái cơ cấu các ngành kinh tế còn chậm, chất lượng, hiệu quả còn thấp; chưa có các dự án mới để bứt phá tăng trưởng; thu ngân sách phụ thuộc vào sự phục hồi của thị trường BĐS; dịch bệnh, thiên tai dự kiến còn diễn biến phức tạp, đời sống của một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, điều hành của Chính phủ về ưu tiên, thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng để tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc trong đầu tư, sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực hơn trong thực hiện các khâu đột phá giai đoạn 2021-2025 để tạo sự bứt phá; đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ; nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực phù hợp với định hướng phát triển KT-XH của tỉnh; xây dựng cơ quan hành chính các cấp đoàn kết, thống nhất, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hành động thiết thực, hiệu lực, hiệu quả, bám sát thực tiễn, lấy người dân, DN làm trung tâm phục vụ. Tiếp tục phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội; đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự và an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) đạt 7,0 - 7,5%;
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,0 - 3,5%;
- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 8,0 - 8,5%;
- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 7,5 - 8,0%;
- Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 18,8%; Công nghiệp - xây dựng: 32,2%; Dịch vụ: 49,0%;
- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 6.100 – 6.300 tỷ đồng;
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 31.000 tỷ đồng;
- GRDP bình quân đầu người (*theo giá hiện hành*) đạt 65 - 66 triệu đồng.

2.2. Các chỉ tiêu xã hội

- Giải quyết việc làm cho 19.500 lao động;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 30,5%;
- Số hộ nghèo giảm 2.000 hộ, tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,8% theo chuẩn nghèo đa chiều;
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 65,7% (trong đó: Mầm non 61,1%; Tiểu học 72,7%; THCS 63,9%; THPT 62,5%);
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế trên 80% (chuẩn mới);
- Số bác sỹ và giường bệnh bình quân trên 1 vạn dân đạt 11,5 bác sỹ và 37 giường bệnh;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,75%;

- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn NTM đạt 77,3% (99 xã); Tỷ lệ số xã đạt chuẩn NTM nâng cao đạt 9,4% (12 xã); Tỷ lệ số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu đạt 1,6% (02 xã).

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ dân số thành thị được sử dụng nước sạch đạt 97,3%;
- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch và hợp vệ sinh đạt 98%;
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 83,5%; Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.
- Tỷ lệ che phủ rừng trên 68%.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

1. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, điều hành của Chính phủ về ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát và đẩy mạnh thực hiện các khâu đột phá giai đoạn 2021-2025

1.1. Tập trung triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ về phát triển KT- XH năm 2024 và giai đoạn 2021-2025 nhằm nỗ lực giải quyết các điểm nghẽn về đầu tư và sản xuất kinh doanh; trong đó chú trọng tháo gỡ khó khăn đối với thị trường BĐS, đầu tư công để thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng về đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu; từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

1.2. Đẩy mạnh các giải pháp tăng thu NSNN, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, khai thác nguồn thu còn dư địa, tiềm năng. Tăng cường chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế; chú trọng các giải pháp chống thất thu trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, xăng dầu, khai thác tài nguyên, khoáng sản, kinh doanh cá thể, kinh doanh nhà hàng, khách sạn... có biện pháp kiên quyết để xử lý các DN nợ tiền thuê đất, nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các loại thuế, phí kéo dài. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên. Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho DN, người dân tiếp cận vốn tín dụng; hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của tỉnh. Tích cực thực hiện chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ để hỗ trợ DN gặp khó khăn. Rà soát, xử lý tài sản, trụ sở làm việc của cơ quan hiệu quả, tránh lãng phí.

1.3. Huy động và đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KT- XH đồng bộ, từng bước hiện đại. Tiếp tục phát triển hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng thương mại điện tử, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, hạ tầng phòng chống giảm nhẹ thiên tai... Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2024, đặc biệt là các dự án hạ tầng trọng điểm của tỉnh¹¹⁹. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án; nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước, các chủ đầu tư trong việc sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; tăng cường đôn đốc giải ngân, thanh quyết toán công trình. Đổi mới phương pháp, cách làm để thực hiện hiệu quả 3 Chương trình

¹¹⁹ Đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua tỉnh, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm thể dục thể thao tỉnh, Bệnh viện đa khoa Bắc Quảng Bình cơ sở 2...

MTQG¹²⁰. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông Vận tải triển khai dự án Đường bộ cao tốc Bắc-Nam phía Đông đoạn qua tỉnh Quảng Bình. Tập trung đẩy nhanh thủ tục, triển khai thực hiện các dự án đầu tư quan trọng¹²¹. Tích cực phối hợp với Bộ, ngành TW để khởi động các dự án ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2021-2030 theo Quy hoạch tỉnh và các dự án hạ tầng cấp thiết¹²².

1.4. Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc; rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Tiếp tục triển khai tích cực các giải pháp nâng cao các chỉ số PAPI, PAR-Index, SIPAS, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, DN làm trung tâm nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tập trung nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI); nỗ lực thực hiện cải thiện các chỉ số, chỉ tiêu còn đạt thấp. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước; tiếp tục triển khai bảo đảm tiến độ, hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

1.5. Huy động các nguồn lực xã hội hóa, thực hiện hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến du lịch với phương thức đa dạng, nội dung phong phú, chuyên biệt hóa cho từng phần khúc thị trường mục tiêu để thúc đẩy tăng trưởng ngành du lịch. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ các hiện có; phát triển đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ để thu hút khách du lịch, đặc biệt là khách quốc tế. Triển khai hiệu quả phối hợp công tư trong công tác tập huấn, đào tạo, nâng cao chất lượng nhân lực du lịch. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên du lịch, an toàn, an ninh trật tự, ứng xử văn minh tại các điểm, khu du lịch; lan tỏa chương trình “mỗi người dân là một hướng dẫn viên du lịch”. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng du lịch¹²³; giải quyết các vướng mắc về quy hoạch nhằm thu hút các dự án đầu tư quy mô lớn, chất lượng cao vào khu vực VQG Phong Nha - Kẻ Bàng nhằm phát huy giá trị di sản, hoàn thiện các tiêu chí công nhận Khu du lịch quốc gia. Tiếp tục xúc tiến mở đường bay mới; nâng cao công suất khai thác các đường bay hiện có. Phần đầu tổng lượng khách du lịch đến Quảng Bình đạt 4,5 - 5 triệu lượt.

1.6. Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu phát triển KT-XH của tỉnh các năm tiếp theo, nhất là nhân lực trong ngành du lịch, dịch vụ, các lĩnh vực trọng điểm của tỉnh. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục nghề nghiệp; tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành liên kết, hợp tác trong công tác đào tạo nghề, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực và tăng năng suất lao động nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của DN. Có cơ chế phù hợp lựa chọn và trọng dụng, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ mới.

¹²⁰ Phát huy vai trò của chính quyền cấp huyện, xã trong việc huy động, lồng ghép hiệu quả nguồn vốn đầu tư xây dựng NTM, trong đó tập trung thực hiện tiêu chí Trường học.

¹²¹ Khởi công xây dựng Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - CHK Đồng Hới và đẩy nhanh tiến độ thi công Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I, các thủ tục đầu tư tuyến đường du lịch kết nối thành phố Đồng Hới và Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 2...

¹²² Như: Chinh trang Khu vực hồ Bàu Tró; mở rộng cầu Gianh và cầu Quán Hàu; nâng cấp Quốc lộ 12A,...

¹²³ Khách sạn 5 sao Dolce Penisola Quảng Bình, Khách sạn Pullman Quảng Bình, các dự án sân gôn, các dự án khu đô thị ven biển Bảo Ninh...

2. Thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý đô thị, hạ tầng công nghiệp

2.1. Tập trung triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả. Phối hợp các tỉnh, thành phố trong vùng triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các hoạt động của Hội đồng điều phối vùng để nâng cao hiệu quả liên kết vùng đối với thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh.

2.2. Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục chú trọng nâng cấp, chỉnh trang đô thị, đặc biệt là hệ thống hạ tầng phụ trợ như: bến, bãi đỗ xe... Ưu tiên lập các đồ án Quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch vùng huyện theo định hướng của Quy hoạch tỉnh; lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu vực đô thị mới, đô thị ven biển, đảm bảo tính bền vững và làm cơ sở thu hút các dự án đầu tư¹²⁴. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024 có hiệu quả; chú trọng khuyến khích phát triển sản phẩm BĐS giá phù hợp, đáp ứng nhu cầu của xã hội; đưa vào vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường BĐS.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển KKT Hòn La, KKT cửa khẩu Cha Lo gắn với hành lang kinh tế Quốc lộ 12A trở thành các trung tâm kinh tế động lực theo Nghị quyết số 07-NQ-TU ngày 25/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Chỉ đạo khai thác có hiệu quả Cảng Hòn La giai đoạn 1 và nghiên cứu sớm đầu tư xây dựng hoàn thành giai đoạn 2 đảm bảo tiếp nhận cỡ tàu 30.000-50.000 DWT. Quan tâm đầu tư và thu hút đầu tư hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp; đồng thời chú trọng công tác GPMB tạo quỹ đất sạch để thu hút nhà đầu tư.

3. Tiếp tục thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, thúc đẩy kinh tế xanh, bền vững và phát huy tối đa các tiềm năng các tiềm năng, lợi thế

3.1. Nông, lâm nghiệp, thủy sản: Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 gắn với xây dựng NTM nhằm hướng tới xây dựng nền nông nghiệp thông minh, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; nâng cao năng lực cho nông dân từng bước tiếp cận, ứng dụng công nghệ cao, chuyên đổi số vào sản xuất nông nghiệp. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp và nông thôn; từng bước chuyển tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp; phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, gắn sản xuất với chế biến. Tích cực tìm kiếm, kêu gọi DN đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo chuỗi. Chỉ đạo đẩy mạnh cơ cấu lại trồng trọt theo hướng giảm tỷ trọng giá trị sản xuất cây lương thực, tăng tỷ trọng cây ngắn ngày (lạc, đậu đỗ, rau các loại...) nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của thị trường. Triển

¹²⁴ Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện hai bên bờ Sông Gianh và Quốc lộ 12A, đoạn từ khu vực thị trấn Đồng Lê đến cửa Sông Gianh; lập Quy hoạch điều chỉnh VQG Phong Nha Kẻ Bàng và điều chỉnh QHPK đô thị Phong Nha khi được Chính phủ cho phép...

khai có hiệu quả Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030 nhằm phát triển chăn nuôi theo quy trình công nghệ hiện đại, khép kín, theo hướng hữu cơ, đảm bảo an toàn dịch bệnh. Đẩy mạnh chuyển hóa trồng rừng gỗ lớn, gắn với xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng (FSC); phấn đấu ít nhất 90% diện tích rừng được trồng từ giống cây lâm nghiệp được công nhận; tăng cường ứng dụng các giống chất lượng cao vào sản xuất; quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ theo hướng nâng cao chất lượng rừng. Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ về giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển mục đích sử dụng rừng. Tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ ngư dân chuyển đổi nghề khai thác có chọn lọc, quyết liệt chấm dứt tình trạng đánh bắt hải sản trái phép. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ để ngư dân phát triển khai thác hải sản xa bờ; khuyến khích đầu tư cơ sở bảo quản và chế biến hải sản nhằm tăng giá trị sản phẩm khai thác và nuôi trồng. Nâng cao năng suất, hiệu quả nuôi trồng thủy sản chủ lực trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, quản lý chặt chẽ giống, phòng chống dịch bệnh. Triển khai quyết liệt Chương trình MTQG xây dựng NTM theo hướng đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; đẩy mạnh xây dựng xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, vườn mẫu, khu dân cư kiểu mẫu. Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn, các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu sản phẩm OCOP.

3.2. Công nghiệp: Triển khai có hiệu quả các Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về Định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các DN, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp hiện có, các dự án mới đi vào sản xuất ổn định, khai thác tốt công suất thiết bị và hiệu quả đầu tư; đồng thời xúc tiến đưa vào hoạt động năm 2024 dự án dây chuyền nghiền xi măng Văn Hóa, các dự án đã cấp chủ trương đầu tư¹²⁵ nhằm tạo bứt phá và động lực tăng trưởng mới. Thực hiện tốt các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo và các nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ; thu hút các dự án công nghiệp chế biến gắn với các lợi thế nguồn nguyên liệu nông, lâm, thủy sản. Tiếp tục rà soát các tồn đọng ở các dự án công nghiệp lớn có vai trò quan trọng, tháo gỡ khó khăn để đi vào vận hành theo kế hoạch đề ra, đặc biệt là các dự án thuộc Trung tâm Nhiệt điện Quảng Trạch. Phối hợp chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư thuộc dự án đường dây 500 kV mạch 3 từ Quảng Trạch (Quảng Bình) đến Phố Nối (Hưng Yên). Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển công nghiệp và xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh¹²⁶.

3.3. Các ngành thương mại, dịch vụ: Thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa; ưu tiên lựa chọn sử

¹²⁵ Thủy điện La Trộng, các dự án viên nén năng lượng (Dũng Nguyệt Anh, Viên nén Dohwa, VINAFOR); may xuất khẩu (May QT Quảng Bình, may Tun Power mở rộng), Giấy Xenlulo Quảng Bình...

¹²⁶ Theo Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh

dụng hàng hóa và dịch vụ do các DN trong tỉnh sản xuất và cung cấp. Hỗ trợ cung cấp thông tin cho DN kịp thời tận dụng cơ hội từ các FTA để tìm giải pháp phát triển thị trường và tháo gỡ rào cản để thâm nhập các thị trường mới, đa dạng hóa đối tác, nguồn hàng, hạn chế sự phụ thuộc vào một số thị trường. Phát triển mạnh thương mại điện tử; hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, bao bì, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh¹²⁷ nhằm nâng cao sức cạnh tranh và thúc đẩy hoạt động xuất khẩu. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, đầu cơ, thao túng giá, thao túng thị trường, tăng giá bất hợp lý, vi phạm pháp luật giá. Bảo đảm cung ứng các mặt hàng thiết yếu, đặc biệt là điện, xăng, dầu.

3.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư:

Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế với tư duy sáng tạo, khai thác và tranh thủ mọi cơ hội để phát triển kinh tế, mở rộng thị trường xuất khẩu, tăng cường giao lưu văn hóa, hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực¹²⁸. Tiếp tục duy trì và tìm kiếm cơ hội hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam để tranh thủ sự ủng hộ, vận động thêm nguồn lực để thực hiện các chương trình, dự án phát triển KT-XH tại tỉnh, qua đó thu hút các nguồn lực đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững... Tiếp tục hỗ trợ Công ty cổ phần Đầu tư AMI Renewables Quảng Bình triển khai đầu tư Dự án Nhà máy điện gió AMI Savannakhet.

Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư theo hướng hiệu quả, khả thi và tập trung thu hút các dự án đầu tư có chất lượng; ưu tiên thu hút các DN, tập đoàn lớn đầu tư các dự án lớn tại các lĩnh vực, địa bàn theo định hướng quy hoạch tỉnh, có tính lan tỏa và đáp ứng nhu cầu thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh theo hướng hiện đại, bền vững. Đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án đã được cấp phép đầu tư thực hiện đảm bảo tiến độ theo cam kết; tích cực đốc thúc và có biện pháp đủ mạnh đối với các dự án chậm tiến độ, đặc biệt là đối với các dự án chậm tiến độ kéo dài, không triển khai, nợ thuế kéo dài, khó đòi cần kiên quyết xử lý, thu hồi đất, thu hồi dự án theo quy định, xử lý nợ đọng thuế kéo dài để làm lành mạnh hóa tài chính ngân sách và môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

3.5. Phát triển DN và các thành phần kinh tế: Đẩy mạnh các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ DN nhỏ và vừa tham gia vào chuỗi phân phối sản phẩm Việt Nam tại thị trường trong nước. Đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện cho hệ thống DN thích ứng với thị trường và môi trường đang thay đổi nhanh chóng, là động lực mới cho phát triển bền vững. Tiếp tục tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng DN ít nhất 1 lần/quý theo chuyên đề đảm bảo thực chất, hiệu quả. Tăng cường chuyển đổi số cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; nâng cao chất lượng các mô hình hợp tác và liên kết sản xuất.

4. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

4.1. Thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021 – 2025. Rà soát và kiên quyết thực hiện thu hồi

¹²⁷ Như: thủy sản, nhựa thông, cao su, gỗ, xi măng, may mặc, phân bón...

¹²⁸ Đặc biệt với hai tỉnh Khăm Muôn và Sa-văn-na-khệt của nước bạn Lào, tỉnh Yamanashi của Nhật Bản, tỉnh Santiago de Cuba của Cuba...

đất đối với các trường hợp giao đất, cho thuê đất đã quá thời hạn quy định nhưng chưa triển khai hoặc chậm tiến độ. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đền bù, GPMB, tái định cư, đảm bảo nguồn cung nguyên vật liệu để đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm của tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, sử dụng đất trên địa bàn, nhất là đối với các dự án cho thuê đất hoạt động du lịch. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; triển khai có hiệu quả quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt; kiểm soát tốt công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh.

4.2. Triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp chủ động giám sát, phân tích, dự báo, cảnh báo giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và khí hậu cực đoan gia tăng do biến đổi khí hậu. rà soát các công trình hồ, đập, đê, kè xuống cấp, các khu vực dân cư mất an toàn,... để có phương án đảm bảo trong mùa mưa lũ; kiểm tra các khâu còn yếu, thiếu trong phương châm “4 tại chỗ” để kịp thời bổ sung, ứng phó hiệu quả sự cố thiên tai.

5. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

5.1. Y tế và chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân: Triển khai áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với dịch bệnh nhóm B. Tiếp tục theo dõi sát sao, nắm chắc các diễn biến của tình hình dịch bệnh trên thế giới và trong nước. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở. Quản lý chặt chẽ thuốc chữa bệnh, vật tư, thiết bị y tế; cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc chữa bệnh, vật tư, thiết bị y tế; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

5.2. Lao động, Thương binh và Xã hội: Tăng cường kết nối và điều tiết cung - cầu lao động nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực cho phục hồi và phát triển KT-XH. Đẩy mạnh hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị và chuyển đổi số phục vụ đổi mới chương trình và phương thức đào tạo lao động. Nâng cao chất lượng hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, tập trung khai thác các thị trường truyền thống, hạn chế thị trường có nhiều rủi ro. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội. Chú trọng công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; tai nạn rủi ro khi tham gia tương tác trên không gian mạng cho trẻ em.

5.3. Giáo dục và đào tạo: Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường chỉ đạo lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên để yên tâm công tác, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên. Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý, hoạt động giáo dục, đào tạo và dạy nghề. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập; đổi mới công tác giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; tăng cường triển khai xây dựng văn hóa học đường. ✓

5.4. Văn hóa và thể thao: Tập trung chuẩn bị chu đáo và tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 420 năm hình thành tỉnh Quảng Bình (1604-2024); 75 năm ngày Quảng Bình quật khởi (15/7/1949-15/7/2024) và 35 năm ngày tái lập tỉnh (01/7/1989-01/7/2024); 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024). Không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, gia đình và thể thao trên địa bàn¹²⁹. Tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Quảng Bình năm 2024 quy mô cấp tỉnh; Lễ phát động toàn dân tập luyện môn Bơi phòng, chống đuối nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024. Có định hướng chiến lược đề đầu tư có trọng điểm các môn thể thao thế mạnh của tỉnh¹³⁰ đi đôi với việc phát triển thêm các môn thể thao mới¹³¹. Tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư các thiết chế văn hóa thể thao, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể. Đẩy nhanh tiến độ số hóa bảo tàng, xây dựng thư viện điện tử, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức phục vụ để thu hút người dân, du khách.

5.5. Công tác dân tộc, tôn giáo: Tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình về phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi; trong đó chú trọng nâng cao trình độ dân trí, giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt; đẩy mạnh xây dựng, phổ biến, hướng dẫn và nhân rộng các mô hình, điển hình; khai thác các tiềm năng, nhất là phát triển du lịch cộng đồng. Ban hành các văn bản cụ thể hóa đi đôi với việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đi đôi với tạo dựng môi trường đổi mới sáng tạo

6.1. Công tác nội vụ: Tiếp tục rà soát để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính; tập trung chỉ đạo rà soát, sắp xếp kiện toàn và đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện xây dựng Phương án tổng thể và Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo kế hoạch. Làm tốt công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức làm cơ sở cho việc tinh giản biên chế và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Có phương án giải quyết số biên chế viên chức đã giao cho các hội đặc thù nằm ngoài tổng số lượng người làm việc được Trung ương giao¹³². Thực hiện các quy định về trách nhiệm người đứng đầu; nêu cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Tiếp tục đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2030 và Kế hoạch CCHC năm 2024.

6.2. Công tác tư pháp: Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản QPPL bảo đảm đúng trình tự thủ

¹²⁹ Liên hoan dân vũ thể thao tỉnh Quảng Bình lần thứ II, năm 2024; Tổ chức Liên hoan nghệ thuật quần chúng Công-Nông-Bình tỉnh Quảng Bình lần thứ VII, năm 2024...

¹³⁰ Như: Bơi, Lặn, Đua thuyền Rowing, Canoing, Điền kinh, Bơi lội

¹³¹ Như: Bóng chuyền, Cờ vua, Bóng chuyền bãi biển, Võ thuật

¹³² Theo chủ trương tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

tục và thời hạn theo quy định; nâng cao trách nhiệm trong việc tham gia nghiên cứu, góp ý các dự thảo văn bản QPPL. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường sự chủ động tự cập nhật, nghiên cứu pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai có hiệu quả Phần mềm tự động hóa công tác xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp. Tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm và xử lý tài sản bảo đảm. Xem xét ban hành các chính sách hỗ trợ phát triển các tổ chức và chức danh hỗ trợ tư pháp; bảo đảm kinh phí cho hoạt động hòa giải cơ sở. Tăng cường công tác QLNN về giám định tư pháp, công chứng, thừa phát lại, luật sư, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; chú trọng phát triển các tổ chức hành nghề công chứng và nâng cao chất lượng công tác chứng thực của UBND cấp xã.

6.3. Công tác thanh tra: Thực hiện thanh tra theo kế hoạch; thanh tra đột xuất, tập trung vào những nội dung quan trọng, được dư luận xã hội quan tâm. Tập trung đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất. Tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc, tình trạng đơn, thư kéo dài. Mở rộng hợp tác, tương trợ tư pháp, trao đổi thông tin, hỗ trợ kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tình hình mới một cách hiệu quả và không hình thức.

6.4. Chuyển đổi số, bur chính, viễn thông: Tiếp tục tập trung triển khai các Nghị quyết, Kế hoạch, dự án về chuyển đổi số nhằm đẩy nhanh tiến trình Chuyển đổi số, thúc đẩy các ứng dụng số, nền tảng số trong mọi lĩnh vực. Tiếp tục triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử, Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh và khai thác hiệu quả Trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho 100% thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn. Tiếp tục thực hiện Đề án chính trang cấp thông tin; quản lý nghiêm về quy hoạch hạ tầng viễn thông, thông tin thuê bao di động trả trước, quản lý phát triển hạ tầng số.

6.5. Khoa học và công nghệ: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách hỗ trợ sáng tạo khoa học, đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025 nhằm khuyến khích khu vực tư nhân tăng cường đầu tư cho KH&CN. Gắn hoạt động nghiên cứu KH&CN với thực tiễn, tạo bút phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tăng cường liên kết các mạng lưới đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Xây dựng áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc, kết nối công truy xuất nguồn gốc quốc gia: xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hóa chủ lực sản xuất trên địa bàn tỉnh.

7. Củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là tình hình an ninh trật tự ở địa phương cơ sở

Triển khai hiệu quả các chiến lược, đề án, dự án về quân sự, quốc phòng nhằm tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Chủ động nắm tình hình, giải quyết có hiệu quả các vấn đề nổi lên về an ninh, trật tự, quốc

phòng, nhất là tại các địa bàn trọng điểm, không để phức tạp, kéo dài. Thực hiện tốt chủ trương kết hợp quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng. Chuẩn bị các phương án, kế hoạch, xử lý có hiệu quả tình huống tác chiến, nhất là trong điều kiện tác chiến công nghệ cao và ứng phó hiệu quả các thách thức an ninh phi truyền thống. Thực hiện chặt chẽ và nâng cao chất lượng khám sức khỏe trong tuyển chọn người thực hiện nghĩa vụ quân sự. Đẩy nhanh tiến độ hiện đại hóa quốc phòng, an ninh. Tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, chú trọng xử lý các hành vi vi phạm quy tắc tham gia giao thông, vi phạm quy định về dừng, đỗ xe gây cản trở, ùn tắc giao thông. Kiểm chế, kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, tín dụng đen, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc, ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao... Tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ trong tình hình mới và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng cháy, chữa cháy, phục vụ có hiệu quả hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của người dân và DN; tạo môi trường thuận lợi để phát triển KT-XH.

8. Chủ động hơn nữa công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

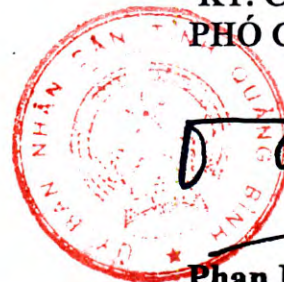
Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh phản ánh tình hình xã hội, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng và Nhà nước. Tuyên truyền về khát vọng phát triển quốc gia, cổ vũ mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt. Thực hiện tốt tuyên tin bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh chống các hành vi sai trái, phản bác các quan điểm, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; thông tin phản hồi những vấn đề được dư luận quan tâm; triệt phá, gỡ bỏ, ngăn chặn các thông tin xấu, độc, sai sự thật; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT- XH năm 2024.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH năm 2023 và dự kiến kế hoạch phát triển KT-XH năm 2024, UBND tỉnh báo cáo./. *~*

Nơi nhận:

- VP Chính phủ, Vụ Địa phương VPCP;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- BCH Đảng bộ tỉnh, BTV Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban TU;
- VP ĐBQH&HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các phòng, ban, Trung tâm;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Mạnh Hùng